BIDV

TỔNG CÔNG TY BẢO HIỂM BIDV

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

ANNUAL REPORT

2020

MỤC LỤC



01

04 THÔNG ĐIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
06 THÔNG ĐIỆP CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC
09 THÔNG TIN CHUNG
09 Thông tin khái quát
16 Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
18 Mô hình quản trị, bộ máy quản lý, các công ty con và công ty liên kết
20 Định hướng phát triển
22 Xác định các rủi ro đối với hoạt động của BIC

02

25 TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
26 Tổng quan thị trường bảo hiểm phi nhân thọ 2020
27 Kết quả hoạt động kinh doanh
29 Tổ chức và nhân sự
34 Hoạt động đầu tư tại Hải ngoại
38 Tình hình tài chính năm 2020
40 Cổ phần, cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu
43 Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội

03

49 BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH
50 Đánh giá về kết quả hoạt động kinh doanh
51 Những tiến bộ đạt được
55 Các trọng tâm năm 2020







04

57 ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BIC
58 Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty
59 Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc
59 Các kế hoạch, định hướng năm 2021 của Hội đồng quản trị

05

61 QUẢN TRỊ CÔNG TY
62 Danh sách Hội đồng Quản trị
65 Tiểu Ban thuộc Hội đồng Quản trị
66 Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị
67 Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát

06

71 BÁO CÁO TÀI CHÍNH
72 Báo cáo tài chính hợp nhất
84 Báo cáo tài chính riêng







THÔNG ĐIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Kính thưa Quý vị,

Năm 2020 là một năm rất khó khăn và thách thức đối với kinh tế thế giới nói chung và kinh tế Việt Nam nói riêng. Dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, làm gián đoạn hoạt động kinh tế - xã hội của các quốc gia trên thế giới. Trong nước, thiên tai, dịch bệnh tác động không nhỏ tới các hoạt động của nền kinh tế nói chung và các doanh nghiệp nói riêng. Kinh tế tăng trưởng chậm lại cũng ảnh hưởng lớn tới thị trường bảo hiểm phi nhân thọ. Theo số liệu của Bộ Tài chính, tốc độ tăng trưởng của thị trường chỉ ở mức khoảng 8%, thấp hơn đáng kể so với mức 11,6% của năm 2019.

Tuy nhiên, vượt qua những thách thức từ đại dịch, với nỗ lực của toàn hệ thống và những giải pháp kinh doanh hiệu quả, BIC đã có một năm kinh doanh thành công nhất trong 15 năm hoạt động.

Thành quả trong khó khăn

Đến ngày 31/12/2020, tổng tài sản hợp nhất của BIC đạt **5.811** tỷ đồng, tăng trưởng **5,7%**, vốn chủ sở hữu hợp nhất đạt **2.418** tỷ đồng, tăng **7,9%** so với năm 2019. Tổng doanh thu phí bảo hiểm hợp nhất của BIC năm 2020 đạt **2.752** tỷ đồng, tăng trưởng **12,9%** với năm 2019. Trong đó, doanh thu phí bảo hiểm gốc đạt **2.659** tỷ đồng, tăng trưởng **14%**. Tổng lợi nhuận hợp nhất trước thuế năm 2020 đạt **375** tỷ đồng, tăng trưởng **38,9%** so với năm 2019, hoàn thành **155,6%** kế hoạch năm do Đại hội đồng cổ đông giao. Đặc biệt, năm 2020 tiếp tục là năm BIC có lãi cao từ hoạt động kinh doanh bảo hiểm.

Năm qua, BIC tiếp tục được Tổ chức xếp hạng tín nhiệm hàng đầu thế giới A.M. Best khẳng định xếp hạng năng lực tài chính B++ (Tốt), mức xếp hạng cao nhất đối với các công ty bảo hiểm phi nhân thọ tại Việt Nam. Kết quả định hạng này được A.M. Best công bố trên cơ sở đánh giá toàn diện các mặt hoạt động của BIC qua nhiều năm, bao gồm: năng lực tài chính, kết quả kinh doanh, hiệu quả hoạt động và hệ thống quản trị rủi ro. Cụ thể, năng lực tài chính được đánh giá qua mức độ an toàn vốn dựa trên việc đánh giá rủi ro của BIC tiếp tục được duy trì ở mức cao. Hiệu quả hoạt động kinh doanh bảo hiểm liên tục đạt kết quả tốt với tỷ lệ chi phí kết hợp bình quân 5 năm gần nhất ở mức 99%. Khung quản trị rủi ro của BIC được A.M. Best được đánh giá là phù hợp với quy mô và thực tế hoạt động, đồng thời liên tục được củng cố với sự hỗ trợ của Ngân hàng mẹ BIDV và đối tác chiến lược FairFax.

Tại thị trường hải ngoại, hoạt động kinh doanh của BIC cũng ghi nhận những kết quả khả quan. Tại Lào, lợi nhuận trước thuế của Công ty Liên doanh Bảo hiểm Lào Việt (LVI) tăng trưởng **578%** so với năm 2019, giúp công ty tiếp tục duy trì vị trí dẫn đầu về tỉ suất sinh lời. Tại Cambodia, Công ty bảo hiểm Cambodia – Việt Nam (CVI) đứng thứ 5/17 các công ty bảo hiểm phi nhân thọ dẫn đầu về thị phần và giữ vững vị trí dẫn đầu trong lĩnh vực bảo hiểm hàng không.

Tăng tốc và bứt phá

Năm 2021, trong bối cảnh Việt Nam và thế giới vẫn phải đối mặt với tác động từ dịch bệnh Covid-19, BIC sẽ tiếp tục kiên định với định hướng tăng tưởng gắn với hiệu quả hoạt động. Với quyết tâm "tăng tốc và bứt phá", toàn hệ thống BIC sẽ nỗ lực gặt hái thêm nhiều thành công trong năm 2021.

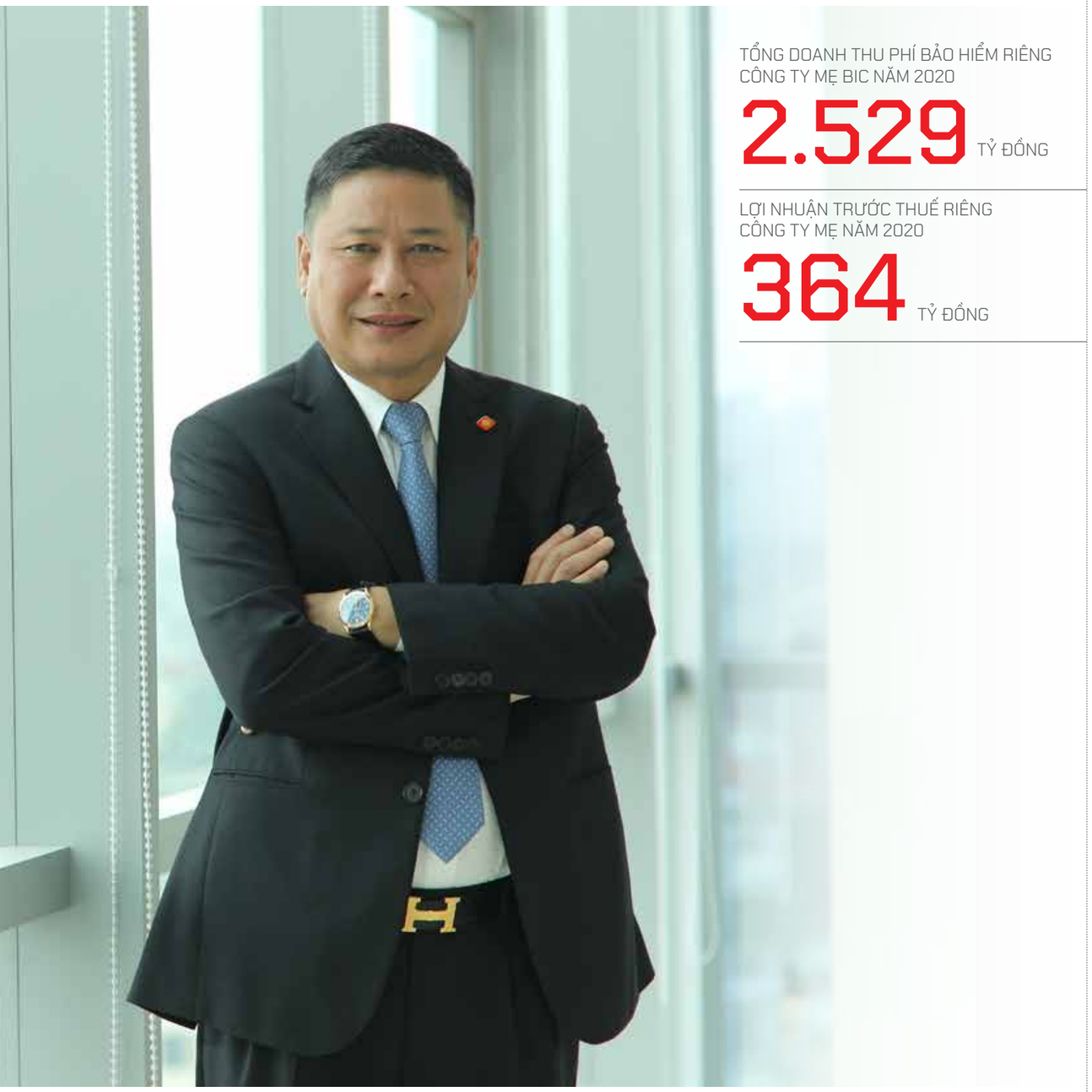
Năm 2021 cũng là năm bản lề của BIC trong việc xây dựng và triển khai chiến lược kinh doanh 5 năm 2021 – 2025 và tầm nhìn đến năm 2030. BIC sẽ quyết liệt với mục tiêu **"Đổi mới, Sáng tạo, Phát triển bền vững"** để thực hiện thắng lợi các mục tiêu lớn: sớm gia nhập Top 5 công ty bảo hiểm phi nhân thọ dẫn đầu thị trường về thị phần doanh thu phí bảo hiểm gốc, giữ vững vị trí trong Top 3 nhà bảo hiểm phi nhân thọ đứng đầu về tỷ suất sinh lời cũng như trở thành công ty bảo hiểm phi nhân thọ dẫn đầu thị trường về doanh thu kênh bảo hiểm qua ngân hàng (Bancassurance).

Tôi hy vọng rằng, Quý vị sẽ tiếp tục theo dõi và ủng hộ BIC trong năm 2021, cùng chúng tôi cụ thể hóa những mục tiêu thách thức. Cá nhân tôi và toàn thể Hội đồng quản trị sẽ làm hết sức mình, sát cánh cùng xây dựng tập thể BIC vững mạnh, xứng đáng với vị thế là 1 trong những công ty bảo hiểm hàng đầu tại Việt Nam.

Chúc Quý vị sức khỏe, hạnh phúc và thành công.

Trân trọng.
Trần Xuân Hoàng
Chủ tịch Hội đồng Quản trị

THÔNG ĐIỆP CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC



TỔNG DOANH THU PHÍ BẢO HIỂM RIÊNG CÔNG TY MẸ BIC NĂM 2020

2.529 TỶ ĐỒNG

LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ RIÊNG CÔNG TY MẸ NĂM 2020

364 TỶ ĐỒNG

Kính thưa Quý vị,

Năm 2020, thị trường bảo hiểm phi nhân thọ Việt Nam phải đối mặt với nhiều thách thức do dịch bệnh Covid-19. Việc cách ly, giãn cách xã hội khiến cho việc tiếp cận khách hàng gặp nhiều khó khăn, các chuyến bay trong và ngoài nước bị hạn chế, chi tiêu của doanh nghiệp và người dân bị thắt chặt... đã ảnh hưởng mạnh tới hoạt động kinh doanh của các công ty bảo hiểm. Theo số liệu của Bộ Tài chính, tốc độ tăng trưởng của thị trường chỉ ở mức khoảng 8%, thấp hơn 3,6% so với mức tăng của năm 2019.

Năm 2020, hoạt động kinh doanh của BIC cũng như các doanh nghiệp bảo hiểm khác phải đối mặt với nhiều khó khăn, đòi hỏi phải có sự thay đổi trong phương thức kinh doanh, vượt qua thách thức để phát triển hoạt động. Với việc kiên trì định hướng tăng trưởng gắn với hiệu quả hoạt động, BIC đã thu được những kết quả rất toàn diện và bền vững trong năm hoạt động thứ 15.

Thành quả trong khó khăn

Không chùn bước trước những khó khăn do dịch bệnh Covid-19 gây ra, BIC đã từng bước thay đổi, cải tiến hoạt động, đổi mới công nghệ, phương thức hoạt động kinh doanh, nâng cao chất lượng dịch vụ bán hàng... Năm 2020, BIC đã cho ra mắt ứng dụng di động BIC Online, hỗ trợ khách hàng mua bảo hiểm, khai báo tổn thất, nhận chi trả bảo hiểm, tra cứu các garge, bệnh viện liên kết với BIC cùng nhiều tính năng hiện đại khác. Ứng dụng giúp cho việc tương tác của khách hàng với BIC có thể được thực hiện trực tuyến, tiết kiệm thời gian, chi phí cho khách hàng, đồng thời rất phù hợp trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp.

Bên cạnh những đổi mới về công nghệ, BIC còn triển khai các giải pháp hiệu quả khác như đẩy mạnh tái cơ cấu hoạt động, nâng cao chất lượng quản trị điều hành, quản lý rủi ro, tập trung phát triển các kênh phân phối bán lẻ, đặc biệt là Bancassurance, đồng thời kiểm soát chặt chẽ hoạt động bồi thường.

Kết quả, hoạt động kinh doanh của BIC tại thị trường bảo hiểm phi nhân thọ Việt Nam năm 2020 ghi nhận rất nhiều những dấu ấn tích cực. Tổng doanh thu phí bảo hiểm riêng Công ty mẹ BIC năm 2020 đạt **2.529** tỷ đồng, tăng trưởng **13,7%** so với năm 2019, hoàn thành **104,3%** kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông giao. Trong đó, doanh thu phí bảo hiểm gốc riêng Công ty mẹ đạt **2.363** tỷ đồng, tăng trưởng **17,4%** so với năm ngoái, cao hơn gấp đôi mức tăng trưởng chung của thị trường bảo hiểm phi nhân thọ, giúp BIC vươn lên đứng vị trí thứ 7 về thị phần doanh thu phí bảo hiểm gốc. Với định hướng phát triển bền vững, các chỉ tiêu hiệu quả năm 2020 của BIC đều đạt kết quả tốt. Tỷ lệ chi phí kết hợp ở mức dưới 100%, đồng nghĩa với việc có lãi từ hoạt động kinh doanh bảo hiểm. Lợi nhuận trước thuế riêng Công ty mẹ đạt **364** tỷ đồng, tăng trưởng **38,9%** so với năm 2019.

Năm 2020 cũng tiếp tục là một năm thành công của BIC trong việc phát triển các kênh phân phối bán lẻ như kênh bán bảo hiểm qua ngân hàng (Bancassurance) và bảo hiểm trực tuyến. Đặc biệt, kênh Bancassurance tăng trưởng ấn tượng hơn 70% so với năm 2019, mức tăng trưởng cao nhất từ trước đến nay.

Bên cạnh kết quả kinh doanh tốt, năm 2020, BIC cũng ghi dấu ấn ở các mặt hoạt động khác với nhiều danh hiệu, giải thưởng uy tín như Top 10 Công ty bảo hiểm phi nhân thọ uy tín nhất Việt Nam, Top 500 doanh nghiệp có lợi nhuận tốt nhất Việt Nam...

Đổi mới, Sáng tạo, Phát triển bền vững

Năm 2021, tiếp tục kiên định với định hướng kinh doanh hiệu quả, BIC đặt ra mục tiêu tăng trưởng doanh thu và tiếp tục có lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh bảo hiểm.

Bên cạnh các giải pháp đã mang tới thành công trong năm 2020, năm 2021, BIC sẽ tiếp tục nâng cao hiệu quả trong việc phát triển mạng lưới các công ty thành viên cũng như các Ban tại Trụ sở chính; rà soát thể chế quản lý, xử lý nhanh các dịch vụ nhưng vẫn đảm bảo an toàn hoạt động; đẩy nhanh việc chuyển đổi số, phát triển hệ thống công nghệ thông tin trên toàn hệ thống; nâng cao hiệu quả quản lý chi phí, gắn với chiến lược 2021 – 2025 và tầm nhìn đến năm 2030. Trong đó, **"Đổi mới, Sáng tạo, Phát triển bền vững"** là kim chỉ nam và là phương châm xuyên suốt trong quá trình phát triển của BIC trong thời gian tới.

Với những thành quả đã đạt được trong năm 2020, tôi tin tưởng tập thể BIC sẽ tiếp tục nỗ lực hoàn thành xuất sắc các mục tiêu kinh doanh đầy thách thức trong năm 2021. Tôi cũng mong rằng Quý vị sẽ luôn ủng hộ và sát cánh cùng BIC trong năm 2021 và các năm sắp tới.

Trân trọng cảm ơn!
Trần Hoài An
Tổng Giám đốc



01 THÔNG TIN CHUNG

- **Tên đầy đủ và chính thức:** Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam
- **Tên giao dịch bằng tiếng Việt:** Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV
- **Mã cổ phiếu (HOSE):** BIC
- **Trụ sở chính:** Tầng 11, Tòa nhà 263 Cầu Giấy, P. Dịch Vọng. Q. Cầu Giấy, TP. Hà Nội
- **Điện thoại:** (84-24) 22200282
- **Fax:** (84-24) 22200281
- **Hotline:** 1900 9456
- **Website:** www.bic.vn | **Email:** bic@bidv.com.vn
- **Vốn điều lệ:** 1.172.768.950.000 VNĐ
- **Định hạng tín nhiệm của tổ chức A.M Best:**
  + Xếp hạng năng lực tài chính B++ (Tốt)
  + Xếp hạng năng lực tổ chức phát hành: bbb
  + Triển vọng: Ổn định

VỐN ĐIỀU LỆ
1.172.768.950.000
VNĐ

QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN

1999

Năm 1999, Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) cùng Công ty Bảo hiểm Quốc tế QBE (Úc) hợp tác thành lập Công ty Liên doanh Bảo hiểm Việt Úc (BIDV-QBE).

2006

Tháng 1/2006, BIDV chính thức mua lại phần vốn góp của QBE trong liên doanh và đổi tên thành Công ty Bảo hiểm Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIC).

2017

Năm 2007, BIC tăng vốn điều lệ lên 500 tỷ đồng, mở rộng thêm 11 chi nhánh và 30 phòng kinh doanh khu vực.

2008

Năm 2008, BIC hợp tác với Ngân hàng Liên doanh Lào Việt (LVB) và Ngân hàng Ngoại thương Lào (BCEL) thành lập Công ty Liên doanh Bảo hiểm Lào Việt (LVI).

2009

Tháng 9/2009, với việc được giao quản lý toàn diện Công ty Bảo hiểm Cambodia Việt Nam, BIC trở thành công ty bảo hiểm đầu tiên của Việt Nam có mạng lưới hoạt động trên cả 3 nước Đông Dương (Việt Nam - Lào - Campuchia).

2010

Từ ngày 01/10/2010, BIC chính thức chuyển đổi từ Công ty 100% vốn Nhà nước sang Công ty cổ phần với tên gọi mới là Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam.

2016

Năm 2016, BIC được A.M. Best nâng triển vọng lên Tích cực và tiếp tục khẳng định xếp hạng năng lực tài chính của BIC là B+ (Tốt), xếp hạng năng lực tổ chức phát hành là bbb-.

2015

Năm 2015, BIC và FairFax, nhà bảo hiểm và tái bảo hiểm hàng đầu thế giới đến từ Canada, đã hoàn tất giao dịch mua cổ phần chiến lược.

2014

Năm 2014, BIC được tổ chức định hạng tín nhiệm quốc tế A.M. Best công bố xếp hạng tín nhiệm lần đầu với năng lực tài chính được đánh giá ở mức B+ (năng lực tài chính vững mạnh) và năng lực tổ chức phát hành đạt mức bbb- (công ty duy trì được khả năng thực hiện các cam kết tài chính tốt).

2013

Năm 2013, BIC đã xúc tiến mua lại phần vốn góp của Ngân hàng Liên doanh Lào Việt trong Công ty Liên doanh Bảo hiểm Lào Việt để tăng tỷ lệ sở hữu tại LVI lên 65% và chính thức phát hành báo cáo tài chính hợp nhất từ Quý 3/2013.

2012

Năm 2012, trong bối cảnh kinh doanh hết sức khó khăn do ảnh hưởng của suy thoái kinh tế, BIC vẫn hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2012 và là một trong những công ty bảo hiểm có tỷ suất sinh lời cao nhất trên thị trường.

2011

Năm 2011, BIC chính thức triển khai kênh bán bảo hiểm trực tuyến tại www.baohiemtructuyen.com.vn, góp phần đẩy mạnh hoạt động khai thác bảo hiểm bán lẻ.

2017

Năm 2017, trong bối cảnh thị trường bảo hiểm phi nhân thọ tăng trưởng không đạt như kỳ vọng, BIC vẫn gặt hái được những kết quả kinh doanh khả quan và bền vững, tiếp tục duy trì vị trí trong top 5 công ty bảo hiểm phi nhân thọ có tỷ suất sinh lời cao nhất thị trường.

2018

Năm 2018, BIC được A.M. Best nâng định hạng năng lực tài chính từ B+ lên B++, định hạng năng lực dài hạn tổ chức phát hành từ "bbb-" lên "bbb".

2019

Năm 2019, BIC cùng 07 doanh nghiệp bảo hiểm hàng đầu của Hàn Quốc, Trung Quốc, Indonesia, Philippines và Việt Nam sáng lập ra Hiệp hội bảo hiểm bảo lãnh và tín dụng Châu Á (AGCIA) vai trò là tổ chức đại diện cho các doanh nghiệp kinh doanh nghiệp vụ bảo hiểm bảo lãnh và tín dụng tại Châu Á.

2020

Năm 2020, BIC đã cho ra mắt ứng dụng di động BIC Online với nhiều tiện ích hiện đại dành cho khách hàng. Trong năm thứ 15 hoạt động, BIC đạt được nhiều kết quả kinh doanh ấn tượng. Doanh thu phí bảo hiểm gốc riêng Công ty mẹ đạt đạt 2.363 tỷ đồng, tăng trưởng 17,4% so với năm ngoái, cao hơn gấp đôi mức tăng trưởng chung của thị trường bảo hiểm phi nhân thọ, giúp BIC vươn lên đứng vị trí thứ 7 về thị phần doanh thu phí bảo hiểm gốc.

CÁC GIẢI THƯỞNG, DANH HIỆU



TOP 10 CÔNG TY BẢO HIỂM PHI NHÂN THỌ UY TÍN NHẤT VIỆT NAM
do Công ty Cổ phần Báo cáo Đánh giá Việt Nam (Vietnam Report) phối hợp với Báo điện tử VietnamNet công bố từ 2016 - 2020.

TOP 50 DOANH NGHIỆP NIÊM YẾT HOẠT ĐỘNG HIỆU QUẢ NHẤT VIỆT NAM
5 năm liên tục từ 2014 - 2018
(theo kết quả đánh giá của tạp chí Nhịp cầu Đầu tư và Công ty Chứng khoán Thiên Việt).

TOP 500 DOANH NGHIỆP TĂNG TRƯỞNG NHANH NHẤT VIỆT NAM
các năm từ 2010 – 2015 và 2019 (theo kết quả chương trình đánh giá độc lập của Vietnam Report).

TOP 1000 DOANH NGHIỆP NỘP THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP LỚN NHẤT VIỆT NAM
7 năm liên tục từ 2010 - 2016 (theo kết quả chương trình đánh giá độc lập của Vietnam Report).

50 CÔNG TY TĂNG TRƯỞNG XUẤT SẮC NHẤT VIỆT NAM
giai đoạn 2009 – 2014 (theo đánh giá độc lập của Vietnam Report)

TOP 500 DOANH NGHIỆP LỚN NHẤT VIỆT NAM
do Vietnam Report công bố năm 2018, 2019.

TOP 500 DOANH NGHIỆP CÓ LỢI NHUẬN TỐT NHẤT VIỆT NAM
do Vietnam Report công bố năm 2020







Huân chương Lao động Hạng 3 do Chủ tịch nước trao tặng.

Bằng khen của Đảng ủy Khối Doanh nghiệp TW năm 2008, 2013.

Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính năm 2009, 2010, 2013, 2019 công nhận những đóng góp tích cực của BIC cho sự phát triển bền vững của thị trường tài chính Việt Nam

Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ năm 2010 công nhận đóng góp của BIC cho sự nghiệp xây dựng Tổ quốc.

Chứng nhận Hãng bảo hiểm phi nhân thọ tốt nhất Việt Nam do Diễn đàn Kinh tế Việt Nam trao tặng năm 2010.

Cờ Thi đua, Bằng khen của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam năm 2008, 2010.

Giải Sản phẩm Dịch vụ được ưa thích nhất năm 2008 và 2013 (Top Trade Services) của Bộ Công thương.
Giải Golden FDI năm 2008.

Giải thưởng Sao Vàng Đất Việt năm 2010.

Giải Thương hiệu mạnh Việt Nam các liên tục các năm từ 2007 - 2009 và từ 2013 – 2019.

Doanh nghiệp có chỉ số đòn bẩy tài chính tốt nhất năm 2014 của nhóm ngành bảo hiểm theo chương trình "Đánh giá năng lực hoạt động doanh nghiệp – Vietnam Best Company" (theo đánh giá của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam VCCI).

NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH



LĨNH VỰC KINH DOANH

- Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 11GP/KDBH do Bộ Tài chính cấp ngày 10/4/2006 và Giấy phép điều chỉnh số 11/GPĐC16/KDBH do Bộ Tài chính cấp ngày 6/1/2016.
- BIC cung cấp các dịch vụ Bảo hiểm phi nhân thọ - Tái bảo hiểm – Đầu tư tài chính.

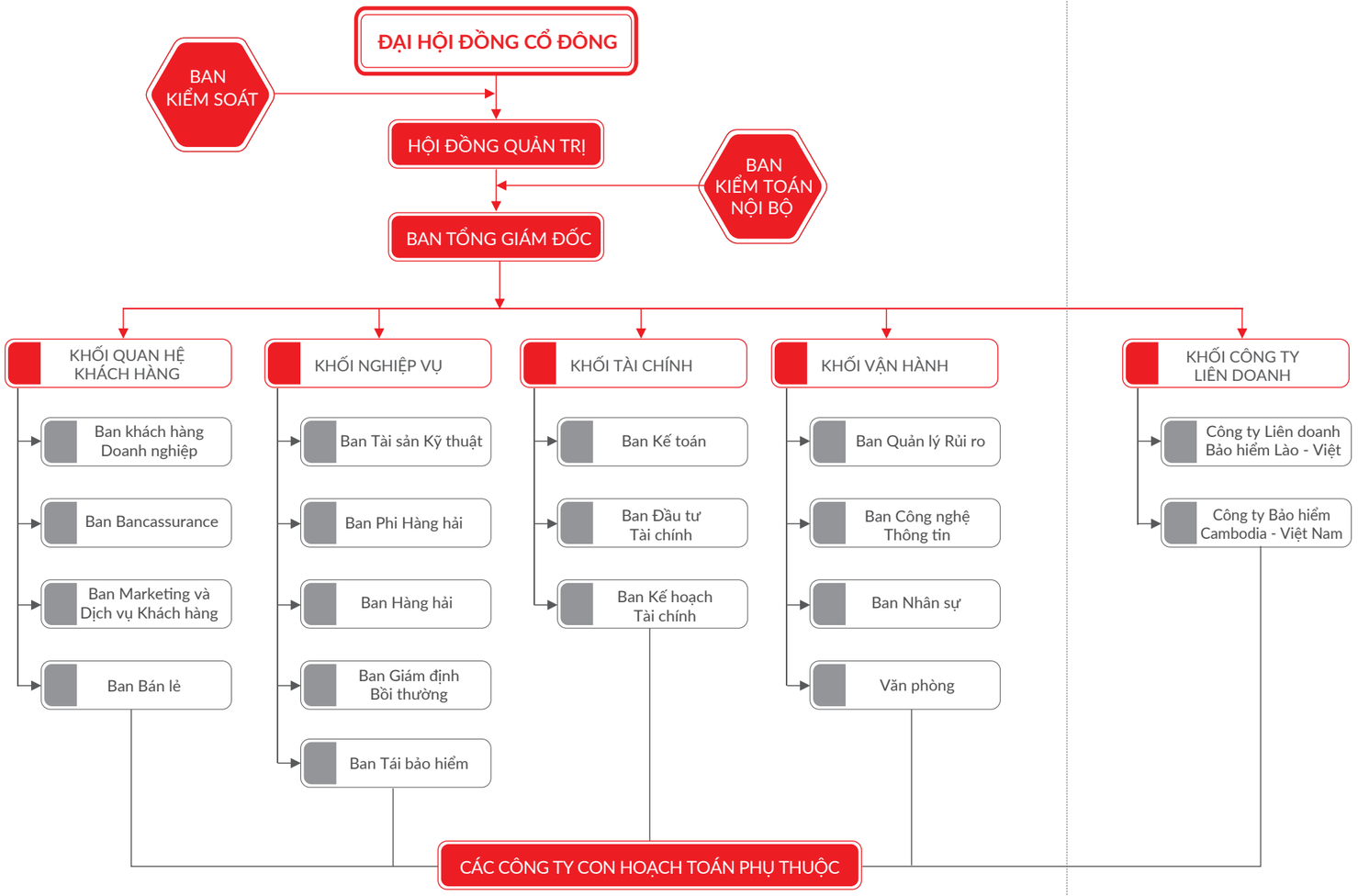
ĐỊA BÀN HOẠT ĐỘNG

- BIC hiện có 26 Công ty thành viên, hơn 160 Phòng kinh doanh và hơn 1.500 đại lý bảo hiểm tại Việt Nam và 02 liên doanh bảo hiểm tại Lào, Cambodia.
- BIC cung cấp ra thị trường hơn 100 sản phẩm bảo hiểm phi nhân thọ đáp ứng hầu hết các nhu cầu về bảo hiểm phi nhân thọ của khách hàng.

TRỤ SỞ CHÍNH

Tầng 11, Tòa nhà số 263 đường Cầu Giấy, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội

MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, BỘ MÁY QUẢN LÝ, CÁC CÔNG TY CON VÀ CÔNG TY LIÊN KẾT



CÁC LIÊN DOANH TẠI HẢI NGOẠI

Công ty Liên doanh Bảo hiểm Lào Việt (LVI)

Địa chỉ: Tòa nhà LVB, số 44, Lanxane, Viêng Chăn, Lào
Lĩnh vực kinh doanh: Bảo hiểm phi nhân thọ – Tái bảo hiểm – Đầu tư tài chính
Vốn điều lệ: 3 triệu USD
Tỷ lệ sở hữu của BIC: 65%

Công ty Bảo hiểm Cambodia Việt Nam (CVI)

Địa chỉ: Số 398, Đại lộ Monivong, Phnom Penh, Vương quốc Campuchia
Lĩnh vực kinh doanh: Bảo hiểm phi nhân thọ – Tái bảo hiểm – Đầu tư tài chính
Vốn điều lệ: 7 triệu USD

CÁC CÔNG TY THÀNH VIÊN

1. Công ty Bảo hiểm BIDV Hà Nội
Địa chỉ: Số 46-48 phố Bà Triệu, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội.
2. Công ty Bảo hiểm BIDV Thăng Long
Địa chỉ: Tầng 3 khu tổ hợp Văn phòng, TTTM và CCCC Golden Palace, đường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội.
3. Công ty Bảo hiểm BIDV Đông Bắc
Địa chỉ: Số 1, Nguyễn Đăng Đạo, TP Bắc Ninh.
4. Công ty Bảo hiểm BIDV Vĩnh Phúc
Địa chỉ: Tòa nhà Quỹ ĐTPT và BLTD tỉnh Vĩnh Phúc, Phố Đào Duy Anh, Phường Đống Đa, Thành phố Vĩnh Yên, Tỉnh Vĩnh Phúc.
5. Công ty Bảo hiểm BIDV Thái Nguyên
Địa chỉ: Tầng 7, Số 653 Lương Ngọc Quyến, TP Thái Nguyên
6. Công ty Bảo hiểm BIDV Hải Phòng
Địa chỉ: Tòa nhà Thành Đạt 1, Số 3 đường Lê Thánh Tông, Phường Máy Tơ, Quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng
7. Công ty Bảo hiểm BIDV Bắc Bộ
Địa chỉ: Tầng 5 Toà nhà BIDV Nam Định, 92C Đường Hùng Vương, Phường Vị Xuyên, TP Nam Định
8. Công ty Bảo hiểm BIDV Hải Dương
Địa chỉ: Số 115 Đường Trần Hưng Đạo, Phường Trần Hưng Đạo, TP Hải Dương, Tỉnh Hải Dương
9. Công ty Bảo hiểm BIDV Quảng Ninh
Địa chỉ: Số 88, Lê Thánh Tông, Phường Hồng Gai, TP Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh
10. Công ty Bảo hiểm BIDV Bắc Trung Bộ
Địa chỉ: Tầng 8 tòa nhà BIDV Nghệ An, Số 08, Đại lộ Lê Nin, phường Hưng Dũng, thành phố Vinh, Nghệ An
11. Công ty Bảo hiểm BIDV Đà Nẵng
Địa chỉ: Số 40-42 Hùng Vương, Q.Hải Châu, Đà Nẵng
12. Công ty Bảo hiểm BIDV Bình Định
Địa chỉ: Số 72 Lê Duẩn, TP Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định.
13. Công ty Bảo hiểm BIDV Nam Trung Bộ
Địa chỉ: Tầng 6, Số 35 đường 2/4, Nha Trang, Khánh Hòa.
14. Công ty Bảo hiểm BIDV Bắc Tây Nguyên
Địa chỉ: Tầng 6 Cao ốc Đức Long Gia Lai, Số 117 Trần Phú, Phường Diên Hồng, TP Pleiku
15. Công ty Bảo hiểm BIDV Tây Nguyên
Địa chỉ: Số 389 Phan Chu Trinh, phường Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
16. Công ty Bảo hiểm BIDV Miền Đông
Địa chỉ: Số 4-5, Tổ 23, Khu phố 3, Tam Hòa, Biên Hòa, Đồng Nai
17. Công ty Bảo hiểm BIDV Bình Dương
Địa chỉ: Tầng 12A, Tòa nhà Becamex Tower, số 230 Đại lộ Bình Dương, Phường Phú Hòa, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
18. Công ty Bảo hiểm BIDV Hồ Chí Minh
Địa chỉ: Lầu 5 Khu C Tòa nhà Waseco, Số 10 Phổ Quang, Phường 2, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.
19. Công ty Bảo hiểm BIDV Sài Gòn
Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Số 472 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 3, Tp Hồ Chí Minh.
20. Công ty Bảo hiểm BIDV Vũng Tàu
Địa chỉ: 72A Trần Hưng Đạo, P1, TP Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.
21. Công ty Bảo hiểm BIDV Miền Tây
Địa chỉ: 53 - 53A Võ Văn Tần, P. Tân An, Ninh Kiều, Cần Thơ.
22. Công ty Bảo hiểm BIDV Đông Đô
Địa chỉ: Số 263 Cầu Giấy, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội.
23. Công ty Bảo hiểm BIDV Cửu Long
Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Bưu điện tỉnh Tiền Giang, Số 71A Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 4, TP. Mỹ Tho, Tỉnh Tiền Giang.
24. Công ty Bảo hiểm BIDV Lào Cai:
Địa chỉ: Tầng 2 và 3, Tòa nhà BIDV Lào Cai, Số 002 Đường Hoàng Liên, Phường Duyên Hải, TP. Lào Cai, Tỉnh Lào Cai.
25. Công ty Bảo hiểm BIDV Tây Bắc:
Địa chỉ: Tầng 4, Tòa nhà Chi nhánh Viettel Sơn La, Số 1 Chu Văn Thịnh, TP. Sơn La.
26. Công ty Bảo hiểm BIDV Bến Thành:
Địa chỉ: Tầng 9, Tòa nhà B&L Tower, số 119 - 121 Ung Văn Khiêm, P. 25, Quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh



ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN ĐẾN NĂM 2025

- Tăng trưởng quy mô, mở rộng hoạt động gắn liền với tăng trưởng bền vững, kiểm soát chất lượng bồi thường, đảm bảo an toàn, hiệu quả.

- Phát triển BIC trở thành công ty bảo hiểm phi nhân thọ nằm trong Top 3 công ty tỷ suất sinh lời cao nhất của thị trường Việt Nam và Top 3 công ty về doanh thu qua kênh Bancassurance.

- Duy trì mức định hạng tín nhiệm quốc tế nằm trong nhóm các công ty bảo hiểm dẫn đầu của Việt Nam.

- Áp dụng kỹ năng quản trị hiện đại nhằm tối ưu hóa vận hành công ty, xây dựng văn hóa doanh nghiệp hướng tới hiệu quả cao.

- Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, phát triển đa dạng các sản phẩm, dịch vụ bảo hiểm – ngân hàng; nâng cao kỹ năng, tính chuyên nghiệp theo thông lệ, phát triển kênh phân phối bảo hiểm qua ngân hàng – Bancassurance là lợi thế vượt trội trong cạnh tranh.

MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

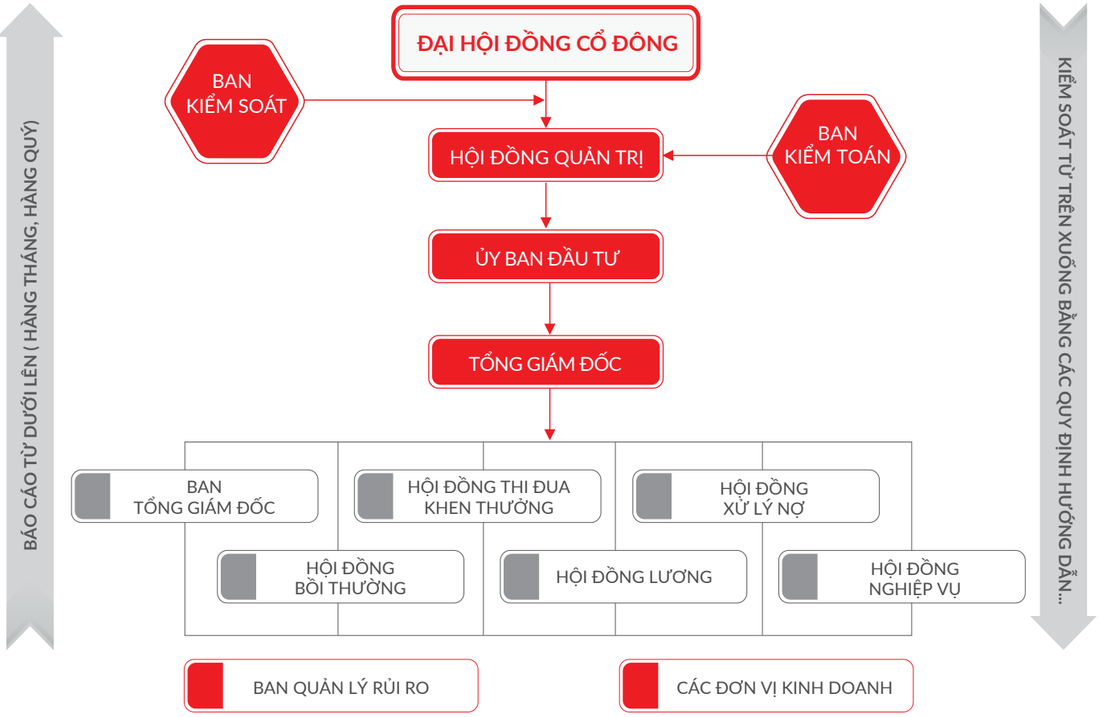
BIC hiểu rằng mục tiêu phát triển bền vững là mục tiêu lâu dài và quan trọng của tất cả các doanh nghiệp cũng như của BIC. Để đạt được mục tiêu này, bên cạnh tăng trưởng kinh doanh, BIC luôn quan tâm và hoàn thành trách nhiệm bảo vệ môi trường và trách nhiệm với xã hội. BIC xác định, thực hiện các mục tiêu kinh doanh kết hợp với các mục tiêu về môi trường và trách nhiệm xã hội sẽ là nền tảng cần thiết đảm bảo cho sự phát triển bền vững của BIC trong dài hạn.

Trong 17 mục tiêu phát triển bền vững của Liên Hiệp Quốc, BIC lựa chọn và tích hợp các mục tiêu sau bên cạnh mục tiêu tăng trưởng kinh doanh của mình:

- Xóa đói, nghèo
- Đảm bảo giáo dục chất lượng
- Đảm bảo cuộc sống khỏe mạnh và nâng cao phúc lợi
- Thúc đẩy tăng trưởng kinh tế bền vững, tạo việc làm và công việc tốt cho xã hội

XÁC ĐỊNH CÁC RỦI RO ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG CỦA BIC

Mục đích chính của cơ chế quản trị rủi ro là nhằm bảo vệ cổ đông của BIC từ các sự kiện cản trở BIC đạt được các mục tiêu một cách ổn định. Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc BIC nhận thấy tầm quan trọng của một hệ thống quản trị rủi ro hiệu quả. BIC đã thiết lập cơ chế, mô hình, quy trình, quy định quản lý rủi ro với các điều khoản được thống nhất bởi Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc. Đồng thời, BIC đã xây dựng Khung Quản lý rủi ro và các chính sách liên quan, trong đó chỉ ra những rủi ro chủ yếu của BIC, các chuẩn mực về quản trị rủi ro, kiểm soát, trách nhiệm của từng đơn vị cá nhân và tổ chức kinh doanh cho các hoạt động của BIC.



Các đơn vị kinh doanh:

- Các ban Nghiệp vụ
- Ban Giám định bồi thường
- Ban Tái Bảo hiểm
- Ban Tài chính Kế toán
- Ban Đầu tư Tài chính
- Các công ty thành viên

SAU ĐÂY LÀ MỘT SỐ RỦI RO CHÍNH CÓ THỂ ẢNH HƯỞNG ĐẾN HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HOẶC ĐỐI VỚI VIỆC THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU CỦA BIC:

Rủi ro bảo hiểm: Hoạt động quản lý rủi ro bảo hiểm chính thực hiện tại BIC là xây dựng các giả định về rủi ro tổn thất liên quan đến cá nhân hoặc tổ chức là đối tượng liên quan trực tiếp đến rủi ro đó. Các rủi ro đề cập có thể liên quan đến tài sản, trách nhiệm, tai nạn, sức khỏe, rủi ro tài chính hoặc rủi ro khác có thể phát sinh từ các sự kiện được bảo hiểm. Theo đó BIC chịu các rủi ro bồi thường chưa xác định rõ về thời điểm cũng như mức độ. Sự khác nhau về điều kiện, điều khoản giữa các Công ty thành viên của BIC và Người được bảo hiểm, những ban nghiệp vụ và ban tái bảo hiểm chịu trách nhiệm với việc xem xét và bảo đảm rằng toàn bộ rủi ro đã được chấp nhận là an toàn. Hiện nay, BIC quản lý rủi ro bảo hiểm của mình bằng hạn mức khai thác bảo hiểm, các quy trình thủ tục phê duyệt cho các giao dịch có liên quan đến sản phẩm mới hoặc các giao dịch vượt quá hạn mức thẩm quyền, đa dạng hóa rủi ro, đưa ra nguyên tắc định giá, tái bảo hiểm và giám sát các vấn đề nảy sinh.

Rủi ro tái bảo hiểm: BIC tái bảo hiểm một phần các rủi ro bảo hiểm để kiểm soát khả năng lỗ và bảo đảm an toàn vốn, thông qua hợp đồng tái bảo hiểm cố định và tạm thời. Các hợp đồng tái bảo hiểm chuyển giao một phần rủi ro và giới hạn rủi ro đối với từng hợp đồng bảo hiểm. Mức độ rủi ro giữ lại phụ thuộc vào đánh giá của BIC đối với mỗi loại rủi ro cụ thể, phụ thuộc vào từng hoàn cảnh nhất định, nhằm tối đa hóa mức rủi ro chấp nhận được dựa trên phân tích từng đặc tính rủi ro. Theo các điều khoản của hợp đồng tái bảo hiểm, công ty nhận tái bảo hiểm đồng ý bồi hoàn số tiền thuộc trách nhiệm trong trường hợp có tổn thất bảo hiểm. Tuy nhiên, BIC vẫn phải có trách nhiệm đối với chủ hợp đồng, khách hàng cho phần thuộc trách nhiệm công ty nhận tái nếu nhà tái bảo hiểm không thể thanh toán cho phần nghĩa vụ của họ. Các hợp đồng tái bảo hiểm chứa đựng rủi ro xếp hạng tín nhiệm, để giảm thiểu rủi ro, chỉ những công ty nhận tái bảo hiểm đạt tiêu chuẩn đánh giá tín nhiệm của BIC theo các đánh giá công khai của các công ty chuyên về xếp hạng tín nhiệm, hoặc do đánh giá nội bộ, mới được phép tiến hành giao dịch. BIC tuân thủ chặt chẽ các quy định về nhà tái bảo hiểm nước ngoài theo Nghị định số 73/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 ban hành bởi Chính phủ Việt Nam nhằm mục đích thu đòi được số tiền bồi thường từ các nhà tái bảo hiểm, trên thực tế BIC lựa chọn nhà tái bảo hiểm tối thiểu A- theo AM Best.

Rủi ro về vốn: Mục tiêu đầu tiên của BIC trong việc quản lý vốn là luôn luôn duy trì nguồn vốn đủ mạnh để hỗ trợ cho sự phát triển trong kinh doanh và đảm bảo yêu cầu về vốn pháp định. BIC cũng nhận thức được những tác động đối với lợi nhuận của cổ đông với mức độ vốn đã góp và tìm cách duy trì mức cân bằng thận trọng. Yêu cầu về vốn pháp định phát sinh từ các hoạt động nghiệp vụ của BIC và yêu cầu BIC phải giữ nguồn vốn vừa đủ để trang trải nợ và đáp ứng các quy định về biên khả năng thanh toán theo quy định của Pháp luật Việt Nam.

Rủi ro thị trường: Rủi ro thị trường là rủi ro mà giá trị hợp lý của các luồng tiền trong tương lai của một công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của giá thị trường. Giá thị trường có bốn loại rủi ro: rủi ro lãi suất, rủi ro tiền tệ, rủi ro giá hàng hóa và rủi ro về giá khác, chẳng hạn như rủi ro về giá cổ phần.

Rủi ro tín dụng: Rủi ro tín dụng là rủi ro mà một bên tham gia vào công cụ tài chính hoặc hợp đồng khách hàng không thực hiện các nghĩa vụ của mình, dẫn đến ảnh hưởng về tài chính. BIC có rủi ro tín dụng từ các hoạt động kinh doanh bảo hiểm của mình (chủ yếu đối với các khoản phải thu của khách hàng) và từ hoạt động tài chính của mình, bao gồm tiền gửi ngân hàng và các công cụ tài chính khác. Một rủi ro khác là khi định hạng quốc tế bị xuống do hoạt động kinh doanh kém và trên thực tế BIC luôn nỗ lực hết mình để tăng định hạng quốc tế bởi A.M. Best.

Rủi ro thanh khoản: BIC phải đáp ứng được yêu cầu hàng ngày về nguồn tiền mặt, đặc biệt cho những khoản bồi thường phát sinh trên những hợp đồng bảo hiểm của BIC. Do vậy xuất hiện một rủi ro rằng BIC không có đủ lượng tiền mặt để thanh toán các khoản nợ đến hạn với một chi phí hợp lý. BIC quản lý rủi ro bằng việc xem xét và thiết lập một mức độ hợp lý về các quỹ hoạt động để thanh toán những khoản nợ này. Hiện nay Biên khả năng thanh toán của BIC luôn ở mức cao hơn theo quy định tại Thông tư số 50/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 15/05/2017 và Nghị định số 73/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 ban hành bởi Chính phủ Việt Nam áp dụng với doanh nghiệp bảo hiểm tại Việt Nam.

Rủi ro pháp lý: Là các rủi ro vi phạm các quy định pháp luật như vi phạm quy định về bảo hiểm bắt buộc, nợ phí, thời hạn trả tiền bảo hiểm, tranh chấp giải quyết bồi thường... Việc không tuân thủ hoặc không cập nhật kịp thời các quy định pháp luật hiện hành có thể dẫn đến những rủi ro pháp lý cho BIC. Hiện nay BIC đang kiểm soát các rủi ro này bằng việc cập nhật và sửa đổi kịp thời các quy định, chính sách, quy trình phù hợp với các quy định pháp luật, không ngừng tăng cường đào tạo pháp lý và tuân thủ cho toàn thể cán bộ, nhân viên BIC, tham gia giải quyết tranh chấp trên cơ sở hòa giải, hài hòa lợi ích, tuân thủ nghiêm chỉnh phán quyết của cơ quan pháp luật có thẩm quyền...

Rủi ro hoạt động: Là các rủi ro phát sinh trong quá trình tác nghiệp của BIC. BIC thường xuyên tiến hành kiểm toán, kiểm tra nội bộ, rà soát định kỳ, hàng năm các quy định, quy trình để phát hiện và chỉnh sửa những lỗi tác nghiệp giảm thiểu các rủi ro này.



02 TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

26 Tổng quan thị trường bảo hiểm phi nhân thọ 2020
27 Kết quả hoạt động kinh doanh
29 Tổ chức và nhân sự
34 Hoạt động đầu tư tại Hải ngoại
38 Tình hình tài chính năm 2020
40 Cổ phần, cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu
43 Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG BẢO HIỂM PHI NHÂN THỌ 2020

Tình hình kinh tế Việt Nam 2020

Kinh tế – xã hội năm 2020 của nước ta diễn ra trong bối cảnh dịch viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút Corona (Covid-19) bùng phát mạnh và diễn biến khó lường trên phạm vi toàn cầu đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến mọi mặt kinh tế – xã hội của các quốc gia trên thế giới. Các nền kinh tế lớn đối mặt với tình trạng suy thoái sâu, tồi tệ nhất trong nhiều thập kỷ qua. Tuy nhiên, trong những tháng cuối năm, khi phần lớn các nền kinh tế tái khởi động sau phong tỏa do dịch Covid-19, dự báo tăng trưởng kinh tế thế giới có những dấu hiệu khả quan hơn. Thương mại toàn cầu, giá cả hàng hóa đang dần được phục hồi, thị trường chứng khoán toàn cầu tăng mạnh trong tháng 11 và tháng 12 nhờ tín hiệu tích cực từ sản xuất và hiệu quả của vắc-xin phòng Covid-19. Những nền kinh tế lớn như Mỹ, Trung Quốc, Nhật Bản, Cộng đồng chung châu Âu tuy vẫn đối mặt với nhiều khó khăn nhưng đã có xu hướng phục hồi trong những tháng cuối năm 2020 và dự báo tăng trưởng khả quan hơn trong năm 2021. Trong nước, bên cạnh những thuận lợi từ kết quả tăng trưởng tích cực năm 2019, kinh tế vĩ mô ổn định nhưng phải đối mặt với rất nhiều khó khăn, thách thức. Dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, khó lường làm tăng trưởng ở hầu hết các ngành, lĩnh vực chậm lại. Tình hình đứt gãy thương mại quốc tế gây ra những hệ lụy tới hoạt động sản xuất và xuất, nhập khẩu của Việt Nam.

GDP năm 2020 tăng 2,91% (Quý I tăng 3,68%; quý II tăng 0,39%; quý III tăng 2,69%; quý IV tăng 4,48%), tuy là mức tăng thấp nhất của các năm trong giai đoạn 2011-2020 nhưng trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, ảnh hưởng tiêu cực tới mọi lĩnh vực kinh tế – xã hội thì đây là thành công lớn của Việt Nam với mức tăng trưởng năm 2020 thuộc nhóm cao nhất thế giới. Trong mức tăng chung của toàn nền kinh tế, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,68%, đóng góp 13,5% vào tốc độ tăng tổng giá trị tăng thêm của toàn nền kinh tế; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 3,98%, đóng góp 53%; khu vực dịch vụ tăng 2,34%, đóng góp 33,5%.

Tổng quan thị trường bảo hiểm 2020

Thị trường bảo hiểm năm 2020 tiếp tục đạt mức tăng trưởng tốt trong bối cảnh khó khăn về dịch bệnh Covid-19. Theo số liệu cập nhật từ Bộ Tài chính, tổng doanh thu phí bảo hiểm năm 2020 ước đạt 184.662 tỷ đồng (tăng 15% so với 2019). Trong đó, doanh thu phí bảo hiểm lĩnh vực phi nhân thọ ước đạt 57.102 tỷ đồng (tăng 8% so với 2019), lĩnh vực bảo hiểm nhân thọ ước đạt 127.560 tỷ đồng (tăng 19,6%).

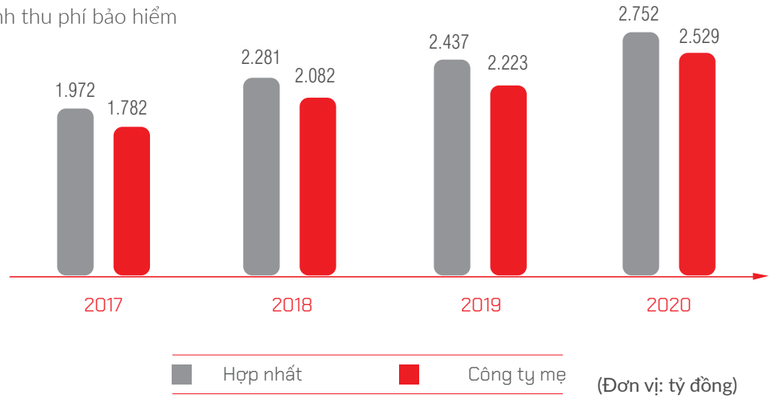


KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Doanh thu phí bảo hiểm

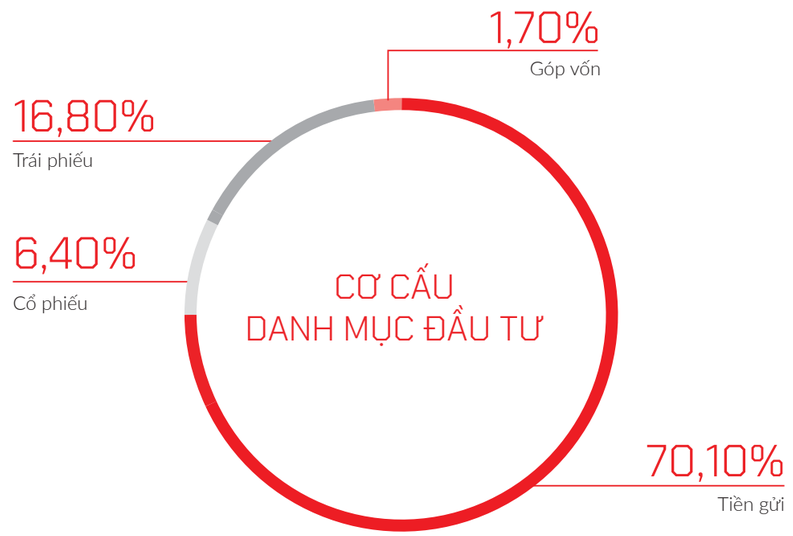
Tổng doanh thu phí bảo hiểm hợp nhất (BIC và LVI) đạt 2.752 tỷ đồng, tăng trưởng 12,9% so với năm 2019. Trong đó, doanh thu phí bảo hiểm gốc tăng trưởng 14%, doanh thu phí nhận tái giảm 12,0% do BIC chủ động tái cơ cấu danh mục nhận tái bảo hiểm.

Tổng doanh thu phí bảo hiểm



Tổng doanh thu phí bảo hiểm của Công ty mẹ năm 2020 đạt 2.529 tỷ đồng, tăng trưởng 13,7% so với năm 2019. Trong đó, doanh thu phí bảo hiểm gốc tăng trưởng 17,4%, doanh thu phí nhận tái giảm 20,8% do tái cơ cấu hoạt động nhận tái bảo hiểm.

Hoạt động đầu tư tài chính



LỢI NHUẬN RIÊNG CỦA CÔNG TY MẸ NĂM 2020

364 TỶ ĐỒNG

TĂNG **13,8** % so với năm 2019

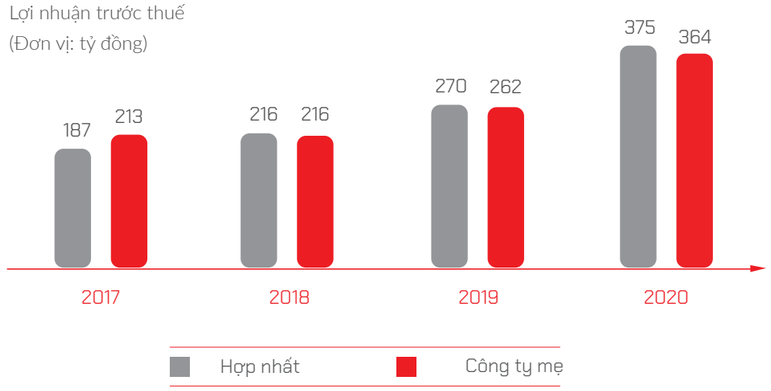
Tổng lợi nhuận từ hoạt động đầu tư tài chính hợp nhất (BIC và LVI) năm 2020 đạt mức 278,1 tỷ đồng, tăng trưởng 5,3% so với cùng kỳ năm 2019.

Lợi nhuận từ hoạt động đầu tư tài chính Công ty mẹ đạt 268,6 tỷ đồng, tăng trưởng 5,7% so với năm 2019.

Lợi nhuận

Lợi nhuận hợp nhất (BIC và LVI) trước thuế năm 2020 của BIC đạt 375 tỷ đồng, hoàn thành vượt mức kế hoạch lợi nhuận hợp nhất được giao (241 tỷ đồng).

Lợi nhuận trước thuế
(Đơn vị: tỷ đồng)



Lợi nhuận riêng của Công ty mẹ năm 2020 đạt 364 tỷ đồng, tăng 38,9% so với năm 2019.



TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

Danh sách Ban Điều hành:



Ông **TRẦN HOÀI AN**

Tổng Giám đốc

Ông Trần Hoài An đã từng công tác lâu năm trong ngành Hải quan. Ông An gia nhập hệ thống BIC từ năm 2009 và đã từng điều hành xuất sắc các Công ty Bảo hiểm BIDV Bình Định và Công ty Bảo hiểm BIDV Hồ Chí Minh. Từ 1/4/2013, ông An giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc BIC, phụ trách phát triển khách hàng khu vực phía Nam, kiêm nhiệm Giám đốc Công ty Bảo hiểm BIDV Hồ Chí Minh.

Ngày 31/10/2014, Hội đồng Quản trị BIC đã có Quyết định số 189/QĐ-HĐQT bổ nhiệm Ông Trần Hoài An giữ chức vụ Tổng Giám đốc BIC từ ngày 01/11/2014.

Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 0,0003%



Bà **ĐOÀN THỊ THU HUYỀN**

Phó Tổng Giám đốc

Bà Huyền đã có nhiều năm công tác trong hệ thống BIDV và đảm nhiệm nhiều vị trí quan trọng trong lĩnh vực tổ chức nhân sự. Trước khi được bổ nhiệm là Phó Tổng Giám đốc BIC, bà Huyền đang giữ chức vụ Phó Giám đốc Ban Tổ chức Cán bộ BIDV.

Kể từ ngày 1/5/2012, bà Đoàn Thị Thu Huyền được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc BIC



Ông **TRẦN TRUNG TÍNH**

Phó Tổng Giám đốc

Ông Tính đã có nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực bảo hiểm. Trước khi công tác tại BIC, ông Tính đã từng đảm nhận các vị trí quan trọng tại các công ty bảo hiểm lớn trên thị trường như: Phó Trưởng phòng Phi hàng hải; Phó Trưởng phòng Bảo hiểm Tài sản Kỹ thuật Công ty Bảo hiểm TP.HCM - Chi nhánh Hà Nội; Trưởng phòng Bảo hiểm Tài sản- Kỹ thuật Công ty Bảo hiểm Bảo Minh Hà Nội; Phó Giám đốc Bảo Minh Hà Nội; Trưởng phòng Phát triển Kinh doanh BIC.

Ông Tính chính thức được đề bạt làm Phó Giám đốc BIC từ ngày 01/10/2008 và Phó Tổng Giám đốc BIC từ ngày 01/10/2010.

TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ



Ông **VŨ MINH HẢI**

Phó Tổng Giám đốc

Ông Hải đã có nhiều năm công tác trong lĩnh vực bảo hiểm. Ông Hải gia nhập hệ thống BIC từ năm 2007 và đã từng giữ các chức vụ Phó Trưởng phòng Giám định Bồi thường Trụ sở chính và Phó Giám đốc phụ trách Chi nhánh Tây Hà Nội (BIC Thăng Long hiện nay). Từ tháng 3/2009 đến tháng 4/2012, ông Hải được giao quản lý, điều hành Công ty Liên doanh Bảo hiểm Lào Việt (LVI) với vai trò Tổng Giám đốc.

Kể từ ngày 16/4/2012, ông Vũ Minh Hải được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc BIC.



Ông **HUỲNH QUỐC VIỆT**

Phó Tổng Giám đốc

Ông Huỳnh Quốc Việt đã gắn bó với BIC từ những ngày đầu thành lập và đảm nhận nhiều cương vị công tác quan trọng như: Trưởng phòng khai thác – Công ty Liên doanh Bảo hiểm Việt-Úc, Chi nhánh TP.HCM; Trưởng phòng Kinh doanh 1 – Công ty Bảo hiểm BIDV, Chi nhánh TP.HCM; Phó Giám đốc và Phó Giám đốc Phụ trách Công ty Bảo hiểm BIDV, Chi nhánh TP.HCM; Giám đốc Công ty Bảo hiểm BIDV HCM và Giám đốc Công ty Bảo hiểm BIDV Sài Gòn.

Ông Việt chính thức được bổ nhiệm là Phó Tổng Giám đốc BIC từ ngày 1/11/2015.



Bà **NGUYỄN THANH MAI**

Kế toán trưởng

Bà Nguyễn Thanh Mai gia nhập hệ thống BIC từ năm 2007 và đã từng đảm nhận nhiều vị trí quan trọng như: Phó Trưởng phòng Phòng Tài chính Kế toán - Công ty Bảo hiểm BIDV; Trưởng phòng, Phó Giám đốc, Phó Giám đốc Phụ trách Ban Tài chính Kế toán - Tổng Công ty bảo hiểm BIDV.

Từ ngày 10/04/2018, bà Nguyễn Thanh Mai được giao nhiệm vụ thực hiện công việc Kế toán trưởng của BIC, đồng thời tiếp tục giữ vị trí Phó Giám đốc Phụ trách Ban Tài chính Kế toán.

TỔNG SỐ CÁN BỘ NHÂN VIÊN VÀ CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG:

Tổng số cán bộ nhân viên:

TỔNG SỐ CÁN BỘ NHÂN VIÊN NĂM 2006 **118** NGƯỜI

TỔNG SỐ CÁN BỘ NHÂN VIÊN NĂM 2020 **1.025** NGƯỜI

Năm	2006	2007	2008	2009	2010	2011	2012	2013	2014	2015
Số lượng (người)	118	265	390	493	515	550	589	628	693	755

2016	2017	2018	2019	2020
889	898	960	1.014	1.025



CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG:

Xác định rõ vai trò của con người đối với sự phát triển bền vững của toàn hệ thống, BIC luôn chú trọng tới việc phát triển nguồn nhân lực trên cả 3 khía cạnh: chính sách đãi ngộ, đào tạo và nâng cao đời sống tinh thần cho người lao động.

Chính sách đãi ngộ hấp dẫn

Với mong muốn trở thành một môi trường lý tưởng để người lao động làm việc và phát triển bản thân, 15 năm qua, BIC đã xây dựng một hệ thống chính sách đãi ngộ, ý nghĩa, độc đáo, cạnh tranh, cân đối giữa thu nhập và các lợi ích khác:

- Lương thưởng: BIC luôn đảm bảo đúng chế độ lương, thưởng và các đãi ngộ vật chất đối với người lao động. Quỹ thu nhập được phân chia minh bạch, công bằng, phù hợp với chuyên môn, năng lực và đóng góp của từng người trong hoạt động của Tổng Công ty.
- Chính sách chăm sóc sức khỏe cho cán bộ nhân viên: Chính sách chăm sóc sức khỏe của BIC được thiết kế đặc biệt để cán bộ nhân viên luôn có được sức khỏe tốt nhất từ đó phát huy tính sáng tạo, nâng cao hiệu quả công việc: Kiểm tra sức khỏe định kỳ miễn phí 01 lần/năm, chương trình bảo hiểm phúc lợi cho cán bộ nhân viên và người thân (BIC Care) nhằm giảm bớt áp lực về kinh tế và được sử dụng các dịch vụ y tế chất lượng cao khi người lao động gặp rủi ro do tai nạn, ốm đau, bệnh tật.
- Chế độ Bảo hiểm xã hội: Chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp được BIC thực hiện theo đúng qui định pháp luật và đảm bảo toàn thể cán bộ công nhân viên đều được hưởng đầy đủ các chế độ bảo hiểm.
- Phúc lợi xã hội khác: Ngoài các chính sách lương, thưởng, BHXH và chăm sóc sức khỏe, BIC duy trì hàng năm chế độ phúc lợi khác như: thường vào các ngày Lễ Tết, nghỉ mát hàng năm, may đồng phục, chế độ cho các chị em phụ nữ nhân ngày 08/3; 20/10...

Đào tạo

Nhận thức rõ đào tạo là giải pháp quan trọng để giúp cho người lao động nâng cao trình độ chuyên môn, đáp ứng yêu công việc, trong năm 2020, tổng số lượt cán bộ BIC được tham gia đào tạo là 8.659 lượt, bao gồm cả chương trình đào tạo do Trụ sở chính tổ chức theo kế hoạch chung của Tổng Công ty, các chương trình đào tạo nội bộ tại các công ty thành viên BIC và các khóa đào tạo/khảo sát phối hợp với Ngân hàng BIDV.

Song song với việc hỗ trợ cán bộ, nhân viên học tập, nâng cao trình độ, BIC cũng coi trọng công tác kiểm tra, sát hạch thực trạng chuyên môn của các cán bộ trên toàn hệ thống thông qua phần mềm kiểm tra nghiệp vụ trực tuyến, từ đó, đánh giá hiệu quả các chương trình đào tạo, đồng thời hoạch định kế hoạch đào tạo sâu hơn cho cán bộ, nhân viên trong tương lai.



Nâng cao đời sống tinh thần cho người lao động

Nhằm nâng cao tinh thần đoàn kết trong toàn hệ thống, hướng tới hoàn thành các mục tiêu của Tổng Công ty, BIC luôn quan tâm đến đời sống tinh thần cho người lao động thông qua các hoạt động thể thao, văn hóa – xã hội như:

- Các Hội thao, Hội thi văn nghệ toàn hệ thống được tổ chức xen kẽ hàng năm;
- Tặng quà, chăm sóc chị em phụ nữ và tổ chức các cuộc thi (cắm hoa, trang trí bánh sinh nhật, nấu ăn...) nhân dịp 8/3 và 20/10;
- Tặng quà các cháu có thành tích học tập tốt, tặng quà nhân dịp quốc tế thiếu nhi 1/6;
- Thăm hỏi, tặng quà, ủng hộ gia đình cán bộ có hoàn cảnh đặc biệt...



HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ TẠI HẢI NGOẠI



CÔNG TY LIÊN DOANH BẢO HIỂM LÀO VIỆT

- **Giới thiệu chung về Công ty**

  Tên công ty: Công ty Liên doanh Bảo hiểm Lào Việt

  Vốn điều lệ: 3 triệu USD

  Số đăng ký: 009 - 08/KH DT

  Hội sở chính: Số 44, Lanxane, Viêng Chăn, Lào

  Điện thoại: (+856) 21264975

  Fax: (+856) 21264971

  Website: lvi@laovietinsurance.com

- **Cổ đông:** Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV (65%)
  Ngân hàng Ngoại thương Lào (35%)

- **Hội đồng quản trị:**

  Ông Trần Hoài An - Chủ tịch
  Ông Viengsouk Chounthavong - Phó Chủ tịch
  Ông Bounxort Fongsanith - Ủy viên
  Ông Phạm Bách - Ủy viên
  Ông Nguyễn Viết Hải - Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

- **Ban điều hành:**

  Ông Nguyễn Viết Hải - Tổng Giám đốc
  Ông Vũ Phương Tuấn - Phó Tổng Giám đốc
  Ông Phạm Bá Luyến – Phó Tổng Giám đốc
  Ông Soukkaserm SAVANNACHAK

- **Ngành nghề hoạt động**

  Bảo hiểm phi nhân thọ; Tái bảo hiểm; Đầu tư tài chính.

HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2020

(Đơn vị: triệu LAK)

TT	CHỈ TIÊU	2019	2020	TĂNG/GIẢM
1	Tổng tài sản	195.143	170.027	-12,87%
2	Vốn chủ sở hữu	30.962	34.727	12,16%
3	Doanh thu phí bảo hiểm	121.717	122.890	0,96%
	- Phí bảo hiểm gốc	122.134	122.768	0,52%
	- Phí nhận tái bảo hiểm	-417	122	-129,26%
4	Lợi nhuận gộp hoạt động tài chính	5.446	4.020	-26,18%
5	Tỷ lệ bồi thường thuộc TNGL	59,92%	35,48%	-40,79%
6	Tỷ lệ chi phí kết hợp	133,28%	95,43%	-28,40%
7	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	736	4.990	577,99%

(*) Theo qui định của Bộ tài chính Lào, LVI thực hiện trích lập dự phòng IBNR tỷ lệ 15%/ phí giữ lại từ năm 2020.

CÁC TIẾN BỘ ĐẠT ĐƯỢC NĂM 2020

Lợi nhuận trước thuế tăng trưởng 578% so với 2019; tỷ lệ chi phí kết hợp giảm mạnh xuống mức 95,43% so với mức 133,28% năm 2019.

MỤC TIÊU NĂM 2021

DOANH THU
PHÍ BẢO HIỂM GỐC
135.000.000.000 LAK

LỢI NHUẬN
TRƯỚC THUẾ
5.500.000.000 LAK

TỶ LỆ CHI PHÍ
KẾT HỢP
94,50 %

HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ TẠI HẢI NGOẠI



CÔNG TY BẢO HIỂM CAMPUCHIA – VIỆT NAM

GIỚI THIỆU CHUNG VỀ CÔNG TY

Tên công ty: Công ty Bảo hiểm Campuchia – Việt Nam

Vốn điều lệ: 7 triệu USD
Số đăng ký: Co. 6037/09E

Hội sở chính: Số 398, Đại lộ Monivong, Phnom Penh, Vương quốc Campuchia

Điện thoại: (+855) 23 212 000

Fax: (+855) 23 215 505

Website: www.cvi.com.kh

Cổ đông:

Ngân hàng Đầu tư và phát triển Campuchia (51%)
Công ty TNHH Phát triển Đảo Kim Cương (29%) (thuộc Canadia Bank Group)
Công ty TNHH Kasimex (10%)
Bà Brich Bophang (10%)

Hội đồng quản trị:

Ông Trần Trung Tính - Chủ tịch HĐQT
Ông Vann Charles Chuon – Phó Chủ tịch HĐQT
Ông Chea Chan Pov – Thành viên
Bà Hang Chanthou – Thành viên
Ông Nguyễn Huy Trung – Thành viên
Ông Nguyễn Đức Nghĩa – Thành viên độc lập
Ông Đặng Thế Vinh – Thành viên độc lập

Ban điều hành

Ông Nguyễn Huy Trung– Tổng giám đốc
Ông Võ Huy Toàn– Phó Tổng giám đốc
Bà Taing Sok Hoeng – Phó Tổng giám đốc

Ngành nghề hoạt động:

Khai thác kinh doanh dịch vụ bảo hiểm phi nhân thọ.

KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2020

Đơn vị: USD

TT	CHỈ TIÊU	2019	2020	TĂNG/GIẢM
1	Tổng doanh thu phí bảo hiểm	6.475.191	5.861.684	-9,47%
2	Doanh thu thuần KDBH	2.504.908	2.242.402	-10,48%
3	Lợi nhuận từ hoạt động ĐTTC	616.951	580.199	-5,96%
4	Tổng lợi nhuận trước thuế	930.645	775.765	-16,64%
5	Tổng lợi nhuận sau thuế	652.705	483.258	-25,96%
6	Tổng tài sản	20.233.068	16.504.398	-18,42%
7	Vốn chủ sở hữu	9.172.792	8.456.050	-7,81%
8	Tỷ lệ bồi thường thuộc TNGL	37,8%	20,5%	-

CÁC TIẾN BỘ ĐẠT ĐƯỢC NĂM 2020

» Năm 2020, CVI giữ vững vị trí trong top 5 trên tổng số 17 Công ty bảo hiểm phi nhân thọ tại thị trường Campuchia tính theo thị phần doanh thu phí bảo hiểm. CVI có thế mạnh khai thác các nhóm nghiệp vụ chủ chốt như nghiệp vụ tài sản, xây dựng lắp đặt, bảo hiểm sức khỏe, tai nạn cá nhân, duy trì vị thế là công ty bảo hiểm hàng đầu trên thị trường về lĩnh vực bảo hiểm hàng không

» Mặc dù thị trường bảo hiểm Campuchia tiếp tục cạnh tranh gay gắt với số lượng nhiều công ty bảo hiểm trong khi qui mô thị trường còn nhỏ. Tuy nhiên, hiện tại CVI đang đẩy mạnh khai thác các nghiệp vụ phi hàng không như bảo hiểm tai nạn, bảo hiểm tài sản, bảo hiểm trách nhiệm, đảm bảo danh mục khách hàng ổn định hơn. Đặc biệt đối với nghiệp vụ bảo hiểm tài sản trong năm vừa qua CVI đã tập trung phát triển đẩy mạnh khai thác qua các kênh khác, tìm kiếm các khách hàng mới, đặc biệt đẩy mạnh triển khai nghiệp vụ bảo hiểm tài sản đạt mức tăng trưởng 25% so với năm 2019. Năm 2020 CVI đã tiến hành chia cổ tức cho cổ đông với tổng số tiền cổ tức là 1.200.000 USD.

MỤC TIÊU NĂM 2021

» Tập trung khai thác và duy trì vị trí đứng đầu đối với nhóm nghiệp vụ chủ chốt mang lại doanh thu lớn như nghiệp vụ hàng không, tài sản, xây dựng, con người; tích cực phát triển các dịch vụ phi hàng không, các dịch vụ bán lẻ như xe cơ giới, sức khỏe, tai nạn để cải thiện cơ cấu danh mục khách hàng theo hướng tăng cường tỷ trọng các nghiệp vụ phi hàng không, nhằm tránh phụ thuộc và bảo hiểm hàng không, khi mà thị trường hàng không đang tiếp tục gặp nhiều khó khăn; đảm bảo tốc độ tăng trưởng ổn định hơn về doanh thu.

» Tăng cường hiệu quả kinh doanh các nghiệp vụ, tập trung vào hiệu quả lợi nhuận nghiệp vụ thay vì chạy theo doanh thu. Giữ vững vị trí CVI ở top 5 công ty bảo hiểm hàng đầu về doanh thu và chất lượng lịch vụ.

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH NĂM 2020

TỔNG TÀI SẢN **5.811,113** TỶ ĐỒNG

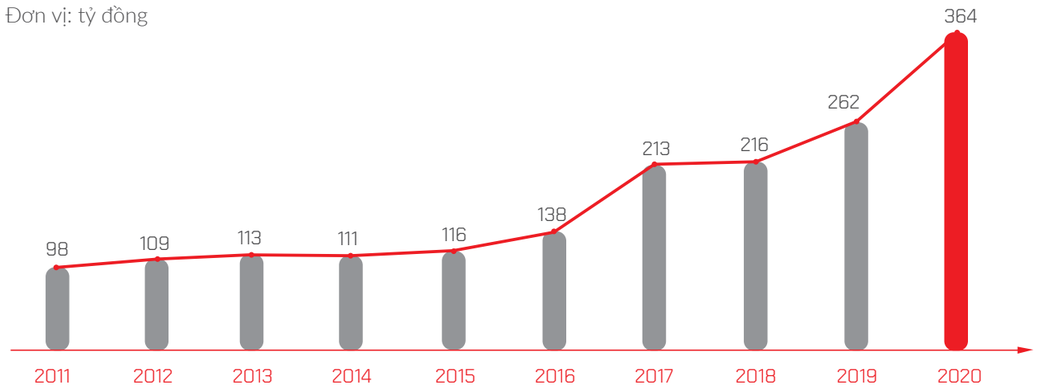
CÁC CHỈ TIÊU HỢP NHẤT

(Đơn vị: Tỷ đồng)

TT	CHỈ TIÊU	2018	2019	2020
1	Tổng tài sản	5.138,341	5.495,640	5.811,113
2	Vốn chủ sở hữu	2.142,315	2.241,285	2.417,618
3	Tổng doanh thu phí bảo hiểm	2.280,835	2.436,860	2.751,683
	Phí bảo hiểm gốc	2.075,611	2.332,076	2.659,479
	Phí nhận tái bảo hiểm	205,224	104,784	92,204
4	Doanh thu hoạt động đầu tư tài chính	263,773	282,986	295,177
5	Tỷ lệ bồi thường thuộc TNGL	44,40%	42,48%	33,91%
6	Tổng lợi nhuận trước thuế	215,807	270,212	375,349
7	Tổng quỹ dự phòng nghiệp vụ	2.246,052	2.483,996	2.581,991
8	Tỷ suất ROE (Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu)	7,46%	9,64%	12,63%
9	Tỷ suất ROA (Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản)	3,21%	3,97%	5,21%
10	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	158,124	211,317	294,276

LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ

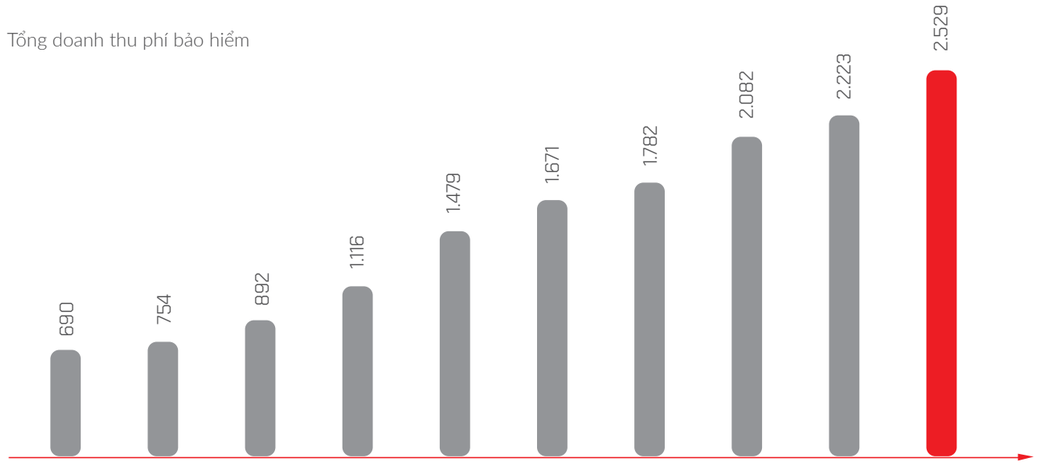
Đơn vị: tỷ đồng

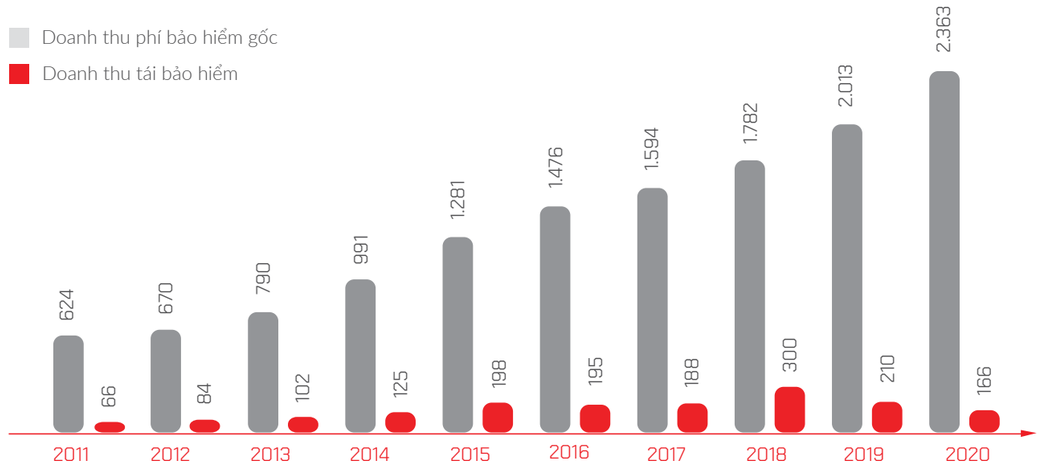


CHỈ TIÊU CÔNG TY MẸ DOANH THU PHÍ BẢO HIỂM

Đơn vị: tỷ đồng

Tổng doanh thu phí bảo hiểm





CỔ PHẦN, CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

THÔNG TIN CỔ PHIẾU

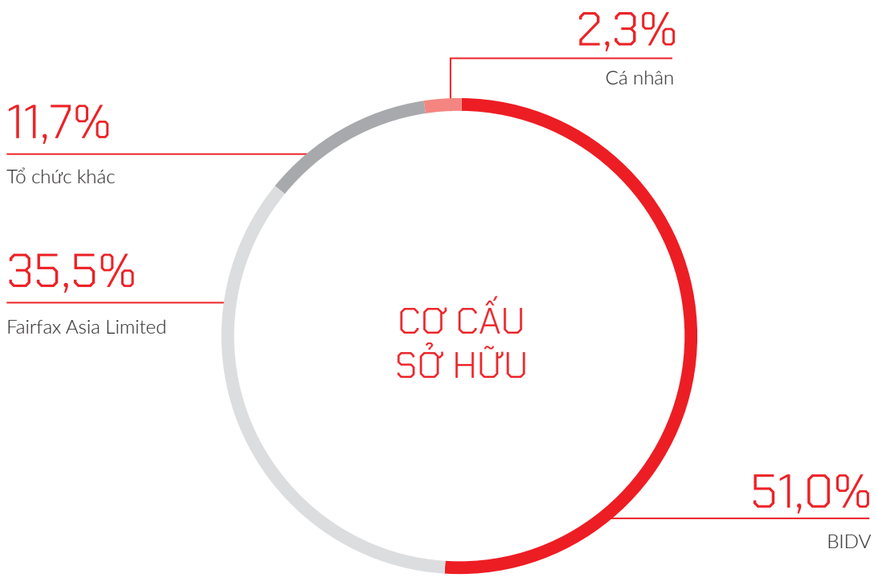
Tính đến ngày 31/12/2020

VỐN ĐIỀU LỆ

1.172.768.950.000

VNĐ

Vốn điều lệ	1.172.768.950.000 VNĐ
Số lượng cổ phiếu niêm yết	117.276.895 cổ phiếu
Loại cổ phiếu	Cổ phiếu phổ thông
Khối lượng cổ phiếu lưu hành	117.276.895 cổ phiếu
Cổ phiếu quỹ	0 cổ phiếu
Mệnh giá	10.000 VNĐ/cổ phiếu



THÔNG TIN VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

	Cổ phiếu thường (VNĐ)	Cổ phiếu ưu đãi (VNĐ)	Tổng số (VNĐ)
Vốn góp của cổ đông	1.172.768.950.000	-	1.172.768.950.000
Thặng dư vốn cổ phần	655.565.033.362	-	655.565.033.362
Tổng	1.828.333.983.362	-	1.828.333.983.362

SỐ LƯỢNG CỔ PHIẾU

117.276.895

VNĐ

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

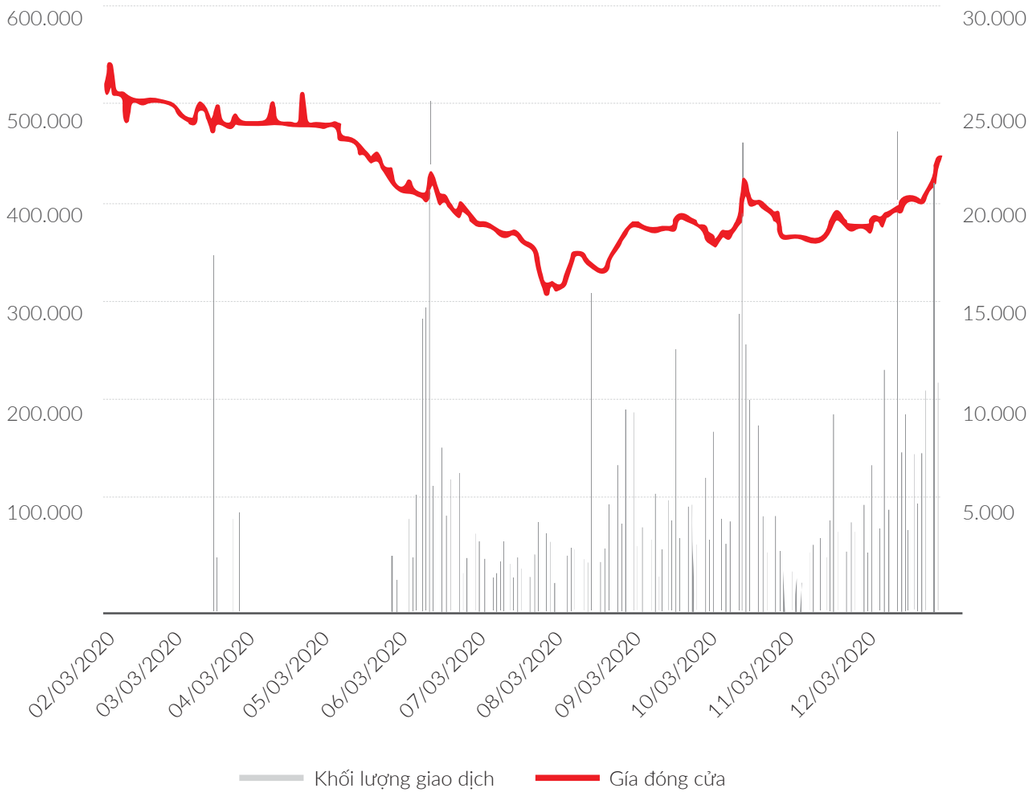
Theo loại hình sở hữu
(dựa trên danh sách cổ đông chốt tại ngày 29/10/2020)

TT	Đối tượng	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu (%)	Số lượng cổ đông	Cơ cấu cổ đông (*)	
					Tổ chức	Cá nhân
1	Cổ đông Nhà nước	59.819.259	51,01%	1	1	
2	Cổ đông sáng lập					
	- Trong nước:					
	- Nước ngoài:					
3	Cổ đông lớn (sở hữu từ 5% vốn CP trở lên)					
	- Trong nước:					
	- Nước ngoài: Fairfax Asia Limited	41.046.913	35,00%	1	1	
4	Công đoàn Công ty					
	- Trong nước					
	- Nước ngoài					
5	Cổ phiếu quỹ					
6	Cổ đông sở hữu cổ phiếu ưu đãi (nếu có)					
7	Cổ đông khác	16.410.723	13,99%	1.334	41	1.293
	- Trong nước	2.575.671	2,20%	1.256	11	1.245
	- Nước ngoài	13.835.052	11,80%	78	30	48
	TỔNG CỘNG	**117.276.895**	**100%**	**1.336**	**43**	**1.293**
	Trong đó: - Trong nước	***62.394.930***	***53,20%***	***1.257***	***14***	***1.243***
	- Nước ngoài	***54.881.965***	***46,80%***	***79***	***31***	***48***

DIỄN BIẾN CỦA GIÁ CỔ PHIẾU BIC TRONG NĂM 2020

Trong năm 2020, theo diễn biến thị trường do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid 19, giá cổ phiếu BIC có mức biến động khá mạnh, cao nhất ở mức 28.000 đồng/cổ phiếu lúc đầu năm, giảm sâu còn 16.300 đồng ngày 27/07/2020 và phục hồi nhẹ trở lại vào cuối năm 2020.

So với năm 2019, thanh khoản của cổ phiếu BIC đã cải thiện rất lớn, khối lượng giao dịch bình quân năm 2019 gần 7.000 cổ phiếu/phiên, sang năm 2020 khối lượng giao dịch bình quân đạt 78.000 cổ phiếu/phiên, BIC là mã cổ phiếu bảo hiểm nhân thọ có độ thanh khoản đứng đầu thị trường.



BÁO CÁO TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI



BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ NGUỒN NGUYÊN VẬT LIỆU:

Là một doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ tài chính, tuy nhiên, BIC vẫn không bỏ qua các vấn đề về kinh doanh xanh, hướng tới chiến lược phát triển bền vững của doanh nghiệp. Bên cạnh đảm bảo hiệu quả kinh doanh, trong các năm qua, BIC đã vận dụng nhiều ý tưởng sáng tạo hướng đến phong cách kinh doanh xanh như:

- Xây dựng môi trường làm việc thân thiện, trong lành: đảm bảo môi trường làm việc xanh, lành mạnh cho người lao động với việc bố trí cây xanh hợp lý trong phòng làm việc, bố trí đủ ánh sáng làm việc và sử dụng các thiết bị an toàn và bảo vệ sức khỏe của người lao động.

- Tiết kiệm năng lượng: hạn chế sử dụng các thiết bị tiêu tốn năng lượng, áp dụng các sáng kiến xanh như: xanh hóa văn phòng làm việc bằng cách tiết kiệm giấy, tiết kiệm điện, sử dụng các thiết bị điện thông minh cũng như tái sử dụng đồ dùng tại nơi làm việc.

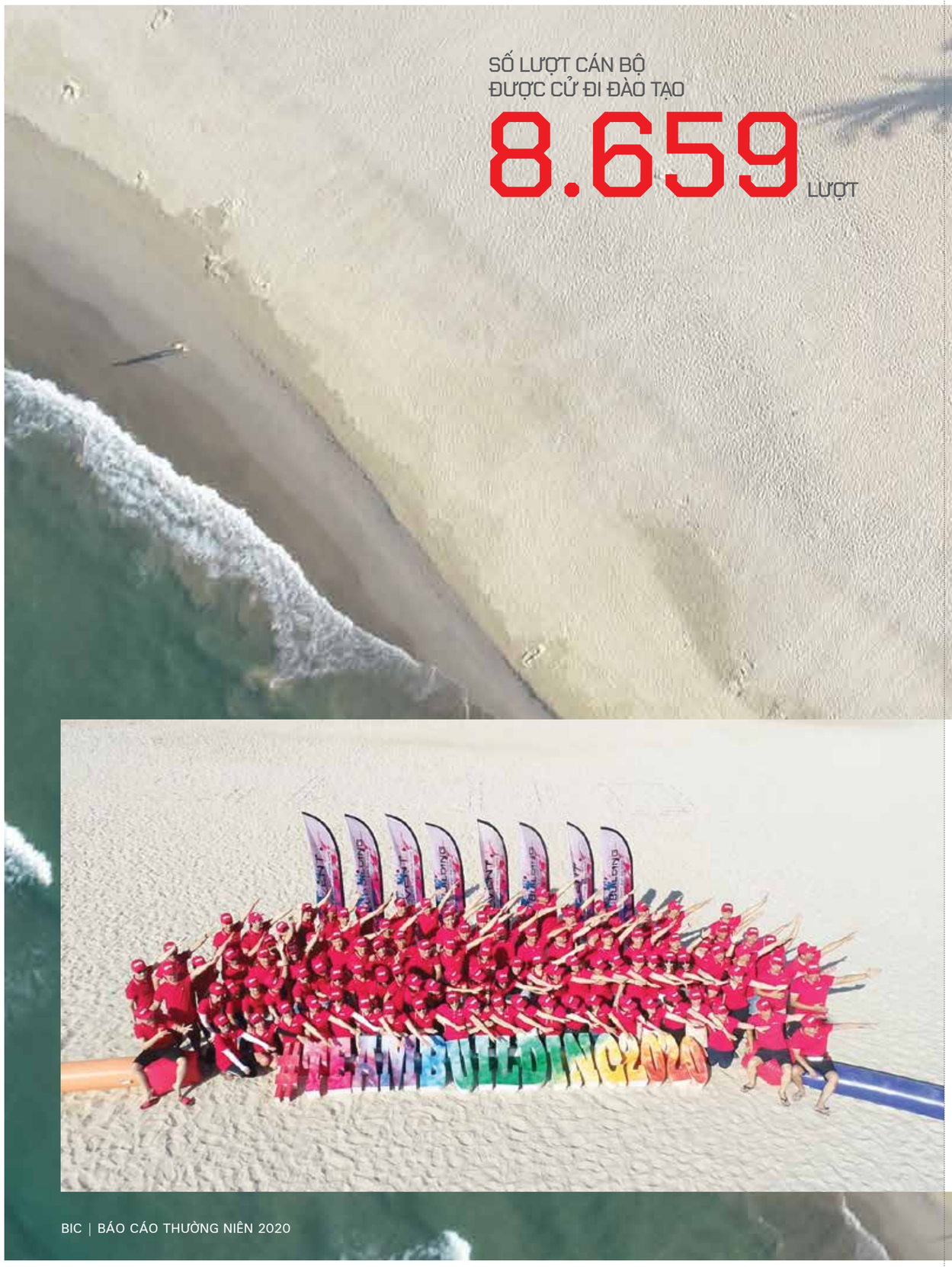
- Sáng kiến cải tiến quy trình làm việc theo hướng xanh hóa: việc áp dụng các phần mềm tiên tiến trong quá trình quản lý, điều hành, cung cấp sản phẩm dịch vụ đã tiết kiệm đáng kể nguồn lực cho doanh nghiệp. Một số sáng kiến như:

- Chế độ họp giữa Trụ sở chính và Công ty thành viên được triển khai trực tuyến với hệ thống công nghệ hiện đại, tiên tiến, đẩy nhanh "guồng máy hoạt động", hỗ trợ tích cực cho hoạt động kinh doanh.
- Phần mềm quản lý văn bản online tạo điều kiện cho các đơn vị trên toàn hệ thống cập nhật liên tục các văn bản, chế độ từ Trụ sở chính vừa giúp tiết kiệm chi phí in ấn, chuyển phát nhanh qua đường bưu điện.
- Ứng dụng chữ ký số trong việc cấp đơn bảo hiểm điện tử (tại website bán bảo hiểm trực tuyến www.-baohiemtructuyen.com.vn) đã giúp tiết kiệm rất nhiều chi phí cho BIC trong việc in ấn và gửi giấy Chứng nhận bảo hiểm cho Khách hàng.
- Ứng dụng phần mềm cấp bảo hiểm trực tuyến tại các quầy giao dịch ngân hàng (BIDV và các ngân hàng liên kết triển khai Bancassurance): việc ứng dụng phần mềm cấp bảo hiểm trực tuyến giúp quá trình cấp đơn bảo hiểm tại quầy giao dịch ngân hàng chỉ mất vài phút, giúp tiết kiệm thời gian và thủ tục cho các khách hàng mua bảo hiểm.
- Xây dựng ứng dụng di động BIC Online trên các thiết bị thông minh (điện thoại, máy tính bảng), giúp khách hàng gửi hồ sơ bồi thường ngay trên ứng dụng, giúp tiết kiệm thời gian, tài nguyên trong quá trình xử lý bồi thường, chi trả bảo hiểm.

- Đảm bảo hoạt động kinh doanh trong sạch, lành mạnh, minh bạch: Trong 15 năm hoạt động, BIC luôn đề cao chữ TÍN, đảm bảo cạnh tranh lành mạnh. Thực tế, BIC là một trong các doanh nghiệp được đánh giá rất cao về chiến lược kinh doanh bền vững, rõ ràng, chú trọng hiệu quả. Trong bối cảnh thị trường bảo hiểm phi nhân thọ cạnh tranh gay gắt, BIC vẫn đề cao chiến lược cạnh tranh lành mạnh bằng uy tín và chất lượng thông qua các nỗ lực cải tiến sản phẩm, chất lượng dịch vụ khách hàng... Đồng thời sự cởi mở, minh bạch về thông tin luôn là một yếu tố quan trọng trong hoạt động kinh doanh của BIC. Ngay từ khi mới thành lập, kết quả kinh doanh của BIC luôn được kiểm toán bởi các doanh nghiệp kiểm toán hàng đầu, có uy tín. Việc công bố thông tin đầy đủ, kịp thời được BIC chú trọng và thực hiện theo đúng quy định.

SỐ LƯỢT CÁN BỘ
ĐƯỢC CỬ ĐI ĐÀO TẠO

8.659 LƯỢT





CHÍNH SÁCH LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI LAO ĐỘNG:

Nhận thức được vai trò quan trọng của người lao động trong sự phát triển của BIC, do đó, Tổng Công ty luôn quan tâm chăm lo đời sống của cán bộ nhân viên về mọi mặt, cụ thể:

- Đảm bảo đúng chế độ lương, thưởng và các đãi ngộ vật chất đối với người lao động. Bên cạnh việc thực hiện đầy đủ các chính sách chế độ đối với người lao động, BIC tiếp tục duy trì việc mua bảo hiểm trọn gói kết hợp tai nạn con người và sức khoẻ cho người lao động với mức trách nhiệm cao.

- Tổ chức các lớp tập huấn nghiệp vụ cho nhân viên mới, đào tạo bồi dưỡng lại và nâng cao chuyên môn cho cán bộ, có các hình thức khuyến khích, tạo điều kiện để mọi cán bộ nhân viên tự bồi dưỡng nâng cao kiến thức của mình. Trong năm 2020, số lượt cán bộ được cử đi đào tạo là 8.659 lượt.

- Đảm bảo đúng kỷ luật, nội quy nề nếp và an toàn trong lao động. Tất cả cán bộ nhân viên BIC đều được trang bị đầy đủ công cụ lao động cần thiết, môi trường công tác đảm bảo trong điều kiện tốt nhất. Có chế độ nghỉ dưỡng sức nâng cao sức khoẻ định kỳ cho người lao động nhằm tạo sự yên tâm phấn khởi trong công tác và gắn bó lâu dài với BIC.

- Tổ chức tốt công tác thăm hỏi, chúc mừng, tặng quà cho cán bộ nhân viên và gia đình trong những ngày sinh nhật, cưới hỏi; thăm hỏi những lúc ốm đau, hoạn nạn; kỷ niệm các ngày lễ như: 08/3, 30/4, 1/5, 27/7, 2/9, 20/10. Tổ chức tặng quà và khen thưởng cho con cán bộ nhân viên có thành tích học tập xuất sắc, tặng quà nhân dịp 1/6, tổ chức Trung thu cho con em cán bộ trên toàn hệ thống...

- Nhằm động viên, khuyến khích các đơn vị và cán bộ nhân viên, trong năm 2020, BIC đã triển khai nhiều chương trình thi đua, khuyến khích kinh doanh như: Chương trình động lực dành cho các cán bộ/công ty thành viên BIC, chương trình vinh danh cán bộ xuất sắc Sao Kim 2020, chương trình động lực dành cho cán bộ Bancassurance. Những chương trình thi đua trên đã góp phần quan trọng vào việc hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2020 của BIC.

- Không ngừng tuyên truyền, giáo dục cho các cán bộ ý thức về việc đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực, bài trừ các tệ nạn xã hội. 100% cán bộ nhân viên đã thông qua bản cam kết xây dựng tập thể cơ quan đơn vị không có tệ nạn ma tuý và tệ nạn xã hội.

CÁC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG CỘNG ĐỒNG, AN SINH XÃ HỘI:

Trong 15 năm hoạt động, BIC luôn được ghi nhận là một doanh nghiệp hướng tới cộng đồng và có trách nhiệm với xã hội. Năm 2020, BIC tiếp tục có những nỗ lực trong việc phát triển cộng đồng và đóng góp cho công tác an sinh xã hội:

- Phát triển các sản phẩm bảo hiểm mang ý nghĩa nhân văn:

Song song với việc xây dựng những sản phẩm bảo hiểm phục vụ cho việc đẩy mạnh hoạt động kinh doanh, BIC cũng phát triển những sản phẩm mang tính nhân văn sâu sắc. Nổi bật trong số đó là sản phẩm bảo hiểm người vay vốn - BIC Bình An. Sản phẩm góp phần san sẻ với khách hàng toàn bộ hoặc một phần khoản vay tại ngân hàng, giảm gánh nặng nợ nần cho người thân và gia đình khi có rủi ro không may xảy ra với người vay vốn. Bên cạnh đó, sản phẩm cũng giúp ngân hàng thu hồi được toàn bộ hoặc một phần khoản vay khi khách hàng mất khả năng chi trả, giảm nguy cơ nợ xấu. Năm 2020 ghi nhận nhiều trường hợp chi trả lớn đối với BIC Bình An như sau:





- Chi trả bảo hiểm hơn 2,6 tỷ đồng cho các khách hàng vay vốn không may bị tai nạn lật xe tại Quảng Bình: Ngày 26/7/2020, tại Km21+735 đường Hồ Chí Minh nhánh tây thuộc xã Tân Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình, một ô tô trở 40 hành khách là cựu học sinh tham gia họp lớp đã lao vào taluy và bị lật. Vụ việc thương tâm khiến 15 người thiệt mạng cùng nhiều người khác bị thương. Trong số các nạn nhân không may tử vong có 4 khách hàng vay vốn tại BIDV Quảng Bình là Thái Hồng Ngọc, Đoàn Trung Thành, Nguyễn Thanh Hòa, Lê Thị Tuyết Lệ. Các khách hàng trên cũng đồng thời tham gia sản phẩm bảo hiểm BIC Bình An dành cho người vay vốn tại BIDV. Ngay sau khi nhận được thông tin về vụ tai nạn, Công ty Bảo hiểm BIDV Bắc Trung Bộ đã phối hợp với BIDV Quảng Bình thăm hỏi, động viên gia đình khách hàng, đồng thời tích cực phối hợp với các bên liên quan nhanh chóng hoàn thiện hồ sơ, thực hiện chi trả toàn bộ quyền lợi bảo hiểm cho thân nhân 4 khách hàng với số tiền hơn 2,6 tỷ đồng.
- Trao hơn 2 tỷ đồng tiền bảo hiểm cho khách hàng vay vốn tại Quảng Nam: Ông Đinh Văn Bạn là khách hàng lâu năm của Chi nhánh BIDV Quảng Nam. Cuối năm 2019, ông vay vốn 2 tỷ đồng tại Phòng Giao dịch Hương An – Chi nhánh BIDV Quảng Nam để mua mới dây chuyền nhà máy xay xát nông sản và được cán bộ BIDV tư vấn tham gia sản phẩm bảo hiểm Người vay vốn – BIC Bình An tại Công ty Bảo hiểm BIDV Đà Nẵng cho toàn bộ khoản tiền gốc và lãi vay. Ông Bạn không may gặp tai nạn trong lúc gia cố mái nhà hư hỏng sau bão và không qua khỏi sau thời gian chữa trị tích cực. Ngay sau khi nhận được thông tin, BIC Đà Nẵng đã phối hợp với BIDV Quảng Nam và gia đình khách hàng hoàn thiện hồ sơ, thực hiện chi trả toàn bộ quyền lợi bảo hiểm cho thân nhân ông Bạn số tiền 2,125 tỷ đồng.
- Chi trả bảo hiểm gần 700 triệu đồng cho khách hàng vay vốn tại Lâm Đồng: Khách hàng được được chi trả bảo hiểm là gia đình ông Trần Văn Ơn. Ông Ơn vay vốn tại Phòng Giao dịch Đơn Dương, Chi nhánh BIDV Lâm Đồng để sản xuất nông nghiệp và tham gia bảo hiểm BIC Bình An cho khoản vay với số tiền bảo hiểm 685 triệu đồng. Ngày 22/02/2020, ông Ơn không may bị bỏng do thùng phuy phát nổ, mặc dù đã được gia đình đưa đi chữa trị tại các cơ sở y tế tại Lâm Đồng và Bệnh viện Chợ Rẫy (TP. HCM) nhưng do bị bỏng qua nặng nên ông đã không qua khỏi. Sau khi nhận được tin báo từ gia đình khách hàng, BIC và Chi nhánh BIDV Lâm Đồng đã gửi lời thăm hỏi đồng thời nhanh chóng phối hợp, hướng dẫn gia đình thu thập các tài liệu liên quan để được chi trả bảo hiểm theo đúng quy định. Tổng số tiền chi trả cho gia đình khách hàng Trần Văn Ơn là 685 triệu đồng.





TRIỂN KHAI CÁC HOẠT ĐỘNG AN SINH XÃ HỘI:

Các hoạt động an sinh xã hội của BIC luôn được toàn thể cán bộ hưởng ứng nhiệt tình, xuất phát từ chữ Tâm và mang ý nghĩa nhân văn sâu sắc. Năm 2020, BIC đã triển khai nhiều hoạt động An sinh xã hội, từ thiện cho các hoàn cảnh khó khăn và người nghèo trên khắp cả nước như: Chương trình tặng quà cho trẻ em khuyết tật, các chương trình từ thiện phối hợp với Phòng Xã hội Bệnh viện Bạch Mai; Các chương trình tặng quà cho người dân bị ảnh hưởng bởi Covid-19 trên toàn quốc... Đặc biệt, toàn thể cán bộ nhân BIC đã quyên góp và ủng hộ cho người dân bị ảnh hưởng và chịu nhiều mất mát bởi đợt bão lũ lịch sử tại miền Trung năm 2020. Tổng số tiền và hiện vật quyên góp lên tới gần 800 triệu đồng. Cùng với đó, rất nhiều các chương trình an sinh xã hội khác cũng được tổ chức tại các công ty thành viên trên toàn quốc xuyên suốt trong năm đã góp phần không nhỏ giúp đỡ các hoàn cảnh khó khăn trong xã hội.







03 BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

50 Đánh giá về kết quả hoạt động kinh doanh
51 Những tiến bộ đạt được
55 Các trọng tâm năm 2020

ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Mặc dù gặp nhiều khó khăn trong hoạt động kinh doanh bảo hiểm năm 2020 do những ảnh hưởng tiêu cực từ dịch bệnh Covid-19 và lũ lụt, thiên tai, tuy nhiên, BIC vẫn hoàn thành xuất sắc các mục tiêu kinh doanh trong năm 2020:

Về doanh thu, tổng doanh thu phí bảo hiểm Công ty mẹ đạt 2.529 tỷ đồng, hoàn thành 105% kế hoạch doanh thu, tăng trưởng 13,8%, trong đó doanh thu phí bảo hiểm gốc đạt 2.363 tỷ.

Về lợi nhuận, BIC tiếp tục hoàn thành tốt kế hoạch lợi nhuận hợp nhất (BIC và LVI) năm 2020 là 375 tỷ đồng.

(Đơn vị: tỷ đồng)

TT	CHỈ TIÊU	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	% Kế hoạch
1	Doanh thu phí bảo hiểm Công ty mẹ	2.425	2.529	104,3%
2	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	241	375	155,6%



NHỮNG TIẾN BỘ ĐẠT ĐƯỢC

TỔNG DOANH THU PHÍ BẢO HIỂM RIÊNG CÔNG TY MẸ

2.529 TỶ ĐỒNG

TĂNG TRƯỞNG 13.8 %

DOANH THU PHÍ BẢO HIỂM GỐC

2.363 TỶ ĐỒNG

TĂNG TRƯỞNG 17.4 %

LỢI NHUẬN HỢP NHẤT TRƯỚC THUẾ TOÀN HỆ THỐNG

375,3 TỶ ĐỒNG

TĂNG TRƯỞNG 38.9 %

LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ RIÊNG CÔNG TY MẸ

363,7 TỶ ĐỒNG

TĂNG TRƯỞNG 38.9 %

KẾT QUẢ KINH DOANH TỐT NHẤT TRONG 15 NĂM HOẠT ĐỘNG

Mặc dù phải chịu ảnh hưởng tiêu cực từ dịch bệnh Covid-19, nhưng với nỗ lực của toàn hệ thống và những giải pháp kinh doanh hiệu quả, BIC đã có một năm 2020 thành công, hoàn thành xuất sắc tất cả các chỉ tiêu kế hoạch. Cụ thể, tổng doanh thu phí bảo hiểm riêng Công ty mẹ BIC năm 2020 đạt 2.529 tỷ đồng, tăng trưởng 13,8% so với năm 2019, hoàn thành 104,3% kế hoạch năm. Trong đó, doanh thu phí bảo hiểm gốc là 2.363 tỷ đồng, tăng trưởng 17,4% so với năm ngoái. Lợi nhuận hợp nhất trước thuế toàn hệ thống năm qua đạt 375,3 tỷ đồng, tăng trưởng 38,9% so với năm 2019, hoàn thành 156% kế hoạch năm. Lợi nhuận trước thuế riêng Công ty mẹ đạt 363,7 tỷ đồng, tăng trưởng 38,9%, hoàn thành 158% kế hoạch được giao. Năm 2020, BIC tiếp tục đạt được lợi nhuận cao trong hoạt động kinh doanh bảo hiểm, tỷ lệ chi phí kết hợp ở mức tốt nhất trong 15 năm hoạt động.

Tại thị trường hải ngoại, hoạt động kinh doanh của BIC cũng ghi nhận những kết quả khả quan. Tại Lào, lợi nhuận trước thuế của Công ty Liên doanh Bảo hiểm Lào Việt (LVI) tăng trưởng 578% so với năm 2019, giúp công ty tiếp tục duy trì vị trí dẫn đầu về tỉ suất sinh lời. Tại Cambodia, Công ty bảo hiểm Cambodia – Việt Nam (CVI) đứng thứ 5/17 các công ty bảo hiểm phi nhân thọ dẫn đầu về thị phần và giữ vững vị trí dẫn đầu trong lĩnh vực bảo hiểm hàng không.

BANCASSURANCE TĂNG TRƯỞNG ẤN TƯỢNG HƠN 70%

Nối tiếp đà tăng trưởng của những năm qua, năm 2020, kênh phân phối bảo hiểm qua ngân hàng (Bancassurance) của BIC tiếp tục đạt được những bước tiến lớn. Cụ thể, doanh thu qua kênh Bancassurance của BIC năm qua tăng trưởng hơn 70% so với năm 2019, mức tăng trưởng cao nhất của kênh từ trước tới nay. Hiện nay, BIC đang là 1 trong 3 công ty bảo hiểm phi nhân thọ dẫn đầu về doanh thu bảo hiểm khai thác qua ngân hàng. Ngoài hệ thống Ngân hàng mẹ BIDV, hoạt động Bancassurance tại các ngân hàng, tổ chức tín dụng khác cũng gặt hái được những kết quả rất khả quan.

Một trong những điểm nhấn nổi bật trong năm qua của kênh Bancassurance BIC là việc ra mắt sản phẩm bảo hiểm tai nạn và chăm sóc sức khỏe cao cấp dành cho người quản lý doanh nghiệp – BIC Bình An Doanh nghiệp. Với những lợi ích thiết thực dành cho các lãnh đạo doanh nghiệp, sản phẩm đã nhận được những tín hiệu rất tích cực từ khách hàng và ngân hàng, đóng góp lớn cho sự tăng trưởng doanh thu kênh Bancassurance của BIC trong năm qua.

70%
SO VỚI NĂM 2019

ĐƯỢC A.M.BEST TẠI KHẲNG ĐỊNH ĐỊNH HẠNG TÍN NHIỆM B++

Năm 2020, tổ chức xếp hạng tín nhiệm tài chính hàng đầu thế giới A.M. Best đã tiếp tục khẳng định xếp hạng năng lực tài chính của BIC là B++ (Tốt), xếp hạng năng lực tổ chức phát hành là bbb, triển vọng nâng hạng là Ổn định.

Kết quả định hạng này được A.M. Best công bố trên cơ sở đánh giá toàn diện các mặt hoạt động của BIC qua nhiều năm, bao gồm: năng lực tài chính, kết quả kinh doanh, hiệu quả hoạt động và hệ thống quản trị rủi ro.

Cụ thể, năng lực tài chính được đánh giá qua mức độ an toàn vốn dựa trên việc đánh giá rủi ro của BIC tiếp tục được duy trì ở mức cao. Hiệu quả hoạt động kinh doanh bảo hiểm liên tục đạt kết quả tốt với tỷ lệ chi phí kết hợp bình quân 5 năm (2015 – 2019) ở mức 99%. Khung quản trị rủi ro của BIC được A.M. Best được đánh giá là phù hợp với quy mô và thực tế hoạt động, đồng thời liên tục được củng cố với sự hỗ trợ của Ngân hàng mẹ BIDV và đối tác chiến lược FairFax.

A.M. Best đặc biệt đánh giá cao những hỗ trợ về thương hiệu và kênh phân phối của Ngân hàng mẹ BIDV đối hoạt động kinh doanh của BIC. Tổ chức này kỳ vọng doanh thu của BIC sẽ tăng trưởng mạnh mẽ hơn trong thời gian tới với sự đóng góp đáng kể từ nghiệp vụ bảo hiểm con người qua kênh phân phối bảo hiểm qua ngân hàng (Bancassurance).

AM BEST SINCE 1899

NĂNG LỰC TÀI CHÍNH (FSR) B++

NĂNG LỰC TÍN DỤNG DÀI HẠN CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH (ICR) bbb+


A.M. Best Company

certifies that

BIDV Insurance Corporation

has a

Best's Financial Strength Rating

of

B++ (Good)

Certificate Publication Date: August 8, 2018



LẦN ĐẦU TIÊN BIC VƯƠN LÊN VỊ TRÍ THỨ 5
TRONG 10 CÔNG TY BẢO HIỂM
PHI NHÂN THỌ UY TÍN NHẤT VIỆT NAM



TOP 500 DOANH NGHIỆP
CÓ LỢI NHUẬN TỐT NHẤT VIỆT NAM

ĐƯỢC CỘNG ĐỒNG GHI NHẬN VỚI NHIỀU DANH HIỆU, GIẢI THƯỞNG UY TÍN

Năm 2020, BIC vinh dự lần thứ 5 liên tiếp được công nhận là 1 trong 10 công ty bảo hiểm phi nhân thọ uy tín nhất Việt Nam theo đánh giá của Vietnam Report. Đặc biệt, lần đầu tiên BIC vươn lên vị trí thứ 5 trong 10 công ty bảo hiểm được công bố trên bảng xếp hạng (tăng 1 bậc so với năm 2019). Top 10 công ty bảo hiểm phi nhân thọ uy tín nhất Việt Nam là kết quả nghiên cứu độc lập của Vietnam Report, được xây dựng theo các nguyên tắc khách quan và khoa học. Uy tín của công ty được đánh giá dựa trên 3 tiêu chí chính: Thứ nhất, dựa trên mô hình phân tích lượng hóa Uy tín trên truyền thông của các đối tượng nghiên cứu; Thứ hai, dựa trên kết quả hoạt động kinh doanh, năng lực tài chính của đối tượng nghiên cứu trong giai đoạn 2019 – 2020, có so sánh, đối chiếu và đánh giá với các chuẩn của ngành; Thứ ba, dựa trên nhận định của nhóm chuyên gia trong ngành, kết quả khảo sát khách hàng và kết quả khảo sát các đối tượng nghiên cứu.

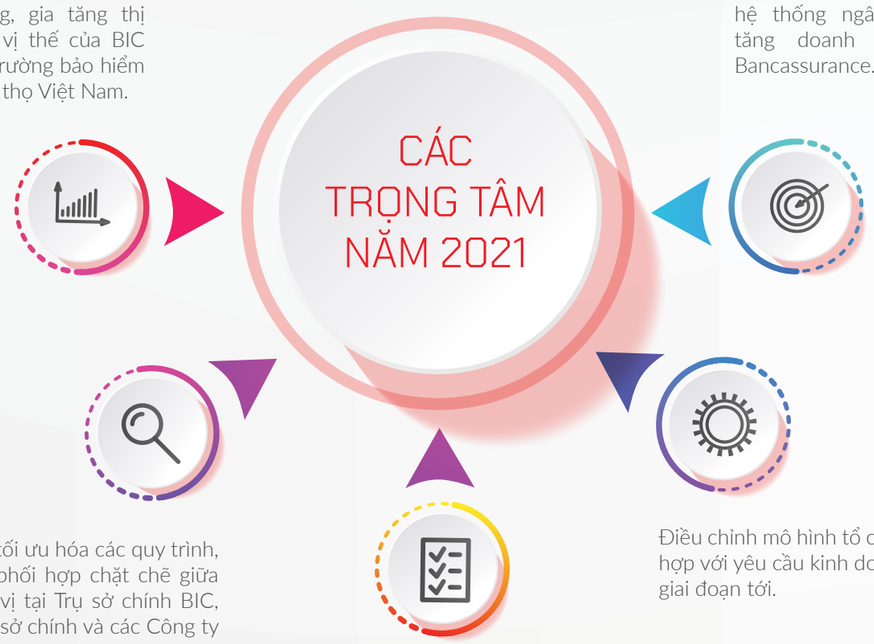
Ngoài Top 10 Công ty Bảo hiểm Phi nhân thọ uy tín nhất Việt Nam, năm 2020, BIC còn lần thứ 4 liên tiếp lọt vào Top 500 doanh nghiệp có lợi nhuận tốt nhất Việt Nam cũng do Vietnam Report công bố.

HOÀN THÀNH VIỆC CHUYỂN TRỤ SỞ CHÍNH

Đáp ứng sự phát triển về quy mô hoạt động, được sự chấp thuận của Cục Quản lý Giám sát Bảo hiểm - Bộ Tài chính, từ ngày 02/11/2020, BIC đã chuyển Trụ sở chính về địa chỉ Tầng 11, Tòa nhà số 263 đường Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội thay thế cho địa chỉ cũ Tầng 16, Tháp A Tòa nhà Vincom, số 191 Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

Trụ sở mới của BIC có diện tích lớn, được thiết kế và bố trí trẻ trung, hiện đại, ứng dụng nhiều công nghệ tiên tiến, giúp cho việc tác nghiệp và làm việc nhóm thêm hiệu quả. Đây cũng là cơ sở để BIC tiếp tục phát triển các hoạt động, phục vụ tốt hơn nữa các nhu cầu của khách hàng.

CÁC TRỌNG TÂM NĂM 2021





04 ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BIC

58 Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

59 Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc

59 Các kế hoạch, định hướng năm 2021 của Hội đồng quản trị

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Năm 2020 là năm BIC tiếp tục bám sát mục tiêu tăng trưởng bền vững và đạt được kết quả rất tốt trong các mặt hoạt động.

Về doanh thu, BIC đạt tốc độ tăng trưởng doanh thu phí bảo hiểm gốc 17,4%, cao hơn mức tăng trưởng bình quân của thị trường bảo hiểm phi nhân thọ Việt Nam và duy trì vị trí thứ 7 về thị phần. Về lợi nhuận, BIC tiếp tục duy trì là một trong những công ty bảo hiểm có tỷ suất sinh lời cao nhất trên thị trường. Năm 2020, BIC tiếp tục được tổ chức xếp hạng tín nhiệm tài chính quốc tế A.M. Best duy trì định hạng năng lực B++, triển vọng nâng hạng là ổn định.

Đối với hệ thống BIDV, BIC tiếp tục là đơn vị dẫn đầu khối các công ty thành viên và được xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2020.

Về các mặt hoạt động khác:

Quản lý rủi ro: năm 2020, HĐQT BIC đã thành lập Ban Kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT BIC, hoạt động độc lập với Bộ phận Kiểm tra nội bộ thuộc ban Quản lý rủi ro; bước đầu hoạt động của Ban Kiểm toán nội bộ đã mang lại nhiều khuyến nghị xác đáng từ công tác rà soát đánh giá hoạt động các mặt của BIC, giúp HĐQT và Ban TGĐ có cơ sở điều chỉnh công tác quản trị, điều hành theo hướng chặt chẽ, an toàn hơn cho BIC. Ngoài ra năm 2020, điểm sáng trong công tác Quản lý rủi ro của BIC là việc rà soát và hoàn thiện việc xây dựng Mô hình ba tuyến phòng thủ, được thiết lập nhằm nhằm mục tiêu kiểm soát rủi ro tại BIC, tối ưu hóa việc phân công các nhiệm vụ liên quan đến quản lý rủi ro giữa các đơn vị trong BIC, góp phần nâng cao hiệu quả và phát triển văn hóa quản lý rủi ro bài bản và chuyên nghiệp.

Tiếp tục triển khai gói hỗ trợ kỹ thuật của đối tác chiến lược FairFax: từ tháng 7 năm 2020, Cổ đông chiến lược của BIC là Fairfax Châu Á đã cử nhân sự làm việc trực tiếp tại BIC để phối hợp triển khai các gói hỗ trợ kỹ thuật cho BIC. Các tổ công tác theo từng mảng hoạt động Công nghệ thông tin, Phân phối, Phát triển sản phẩm mới, Quản lý rủi ro, Nhân sự, Bancassurance, Quản lý hoạt động đầu tư, Tái bảo hiểm, Marketing... đều đưa ra các mục tiêu và lộ trình cụ thể để bám sát thực hiện.

Công tác tham mưu cho các cơ quan Nhà nước: tiếp tục là doanh nghiệp bảo hiểm tích cực tham gia ý kiến đóng góp, tham mưu cho các cơ quan chủ quản như Bộ Tài chính, Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam đối với các dự thảo văn bản, chính sách, quy định dự kiến ban hành,...

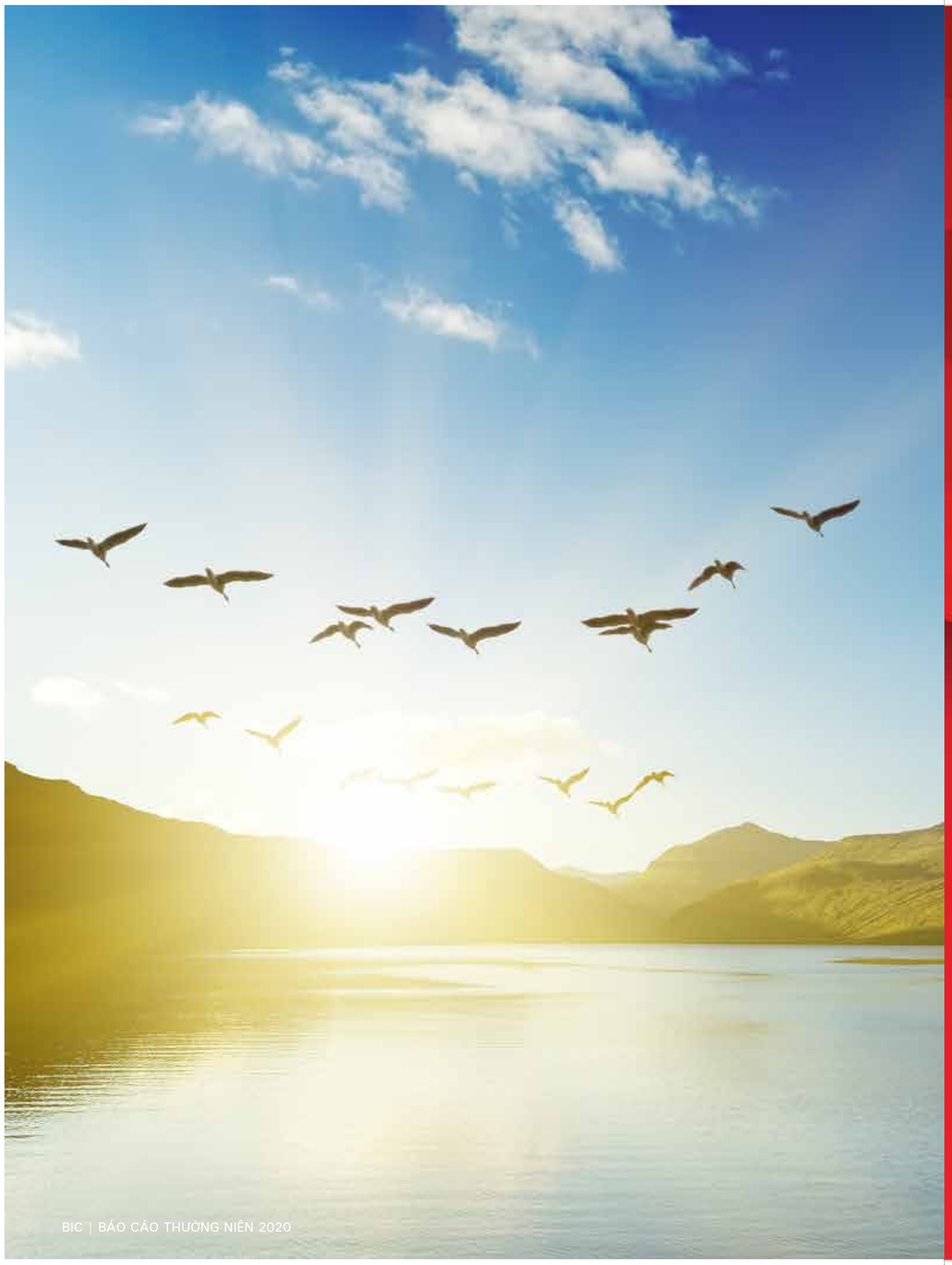
ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Trên cơ sở các quyết nghị của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng giám đốc đã bám sát mục tiêu, định hướng để thực hiện các nhiệm vụ được Đại hội cổ đông và HĐQT giao, cụ thể:

- Cụ thể hóa mục tiêu, có biện pháp triển khai kế hoạch kinh doanh, tăng cường công tác quản lý tài chính, công tác bồi thường... hướng đến mục tiêu của Hội đồng quản trị đề ra là tiếp tục tăng trưởng an toàn, hiệu quả và phát triển bền vững, tiếp tục triển khai tốt phân khúc thị trường bản lẻ, kênh Bancassurance qua BIDV và các ngân hàng ngoài. Xét tổng thể, năm 2020, Ban điều hành đã triển khai và hoàn thành xuất sắc tất cả các chỉ tiêu được Đại hội đồng cổ đông giao, trong đó chỉ tiêu lợi nhuận vượt 55,6% so với kế hoạch và BIC cũng có lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh bảo hiểm.
- Trong các cuộc họp giao ban, Tổng Giám đốc định kỳ thực hiện việc đánh giá triển khai theo định hướng của HĐQT tại các kỳ họp; thường xuyên đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh theo từng tháng trên các khía cạnh: doanh thu phí bảo hiểm, tỷ lệ bồi thường, tỷ lệ chi phí kết hợp, tỷ lệ nợ phí, kết quả thực hiện kế hoạch kinh doanh toàn hệ thống theo nhóm nghiệp vụ và tại từng đơn vị thành viên; xem xét các kiến nghị từ đơn vị thành viên... từ đó đưa ra các trọng tâm công tác trong tháng tiếp theo, các nội dung chỉ đạo cụ thể cho từng thành viên Ban điều hành, các Ban tại Trụ sở chính và các Công ty thành viên.
- Tiếp tục cải tiến trong cơ cấu tổ chức và quản trị điều hành, kiện toàn bộ máy tổ chức, phân cấp thẩm quyền theo hướng tăng tính chủ động cho các Đơn vị thành viên, luôn điều chỉnh/bổ sung thẩm quyền, phân cấp thẩm quyền phù hợp khả năng quản lý của Giám đốc các đơn vị trên từng mảng hoạt động nghiệp vụ, bồi thường, tài chính trên cơ sở xem xét, đánh giá hiệu quả hoạt động từng đơn vị thành viên.

CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG NĂM 2021 CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Tập trung chỉ đạo hoàn thành các mục tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2021 được Đại hội đồng cổ đông giao;
- Chỉ đạo đẩy mạnh dự án hỗ trợ kỹ thuật của nhà đầu tư chiến lược để tiếp tục nâng cao năng lực cạnh tranh, nâng cao chất lượng dịch vụ cung cấp cho khách hàng;
- Đẩy nhanh tiến độ dự án Chuyển đổi số tại BIC (tên gọi trước đây là dự án chuyển đổi Core Bảo hiểm)
- Hoàn thiện, cải tiến cơ chế vận hành, quản trị Tổng Công ty để tạo chủ động, tăng trách nhiệm, phát huy năng lực các cấp điều hành để đẩy mạnh kinh doanh, tăng khả năng cạnh tranh;
- Tăng cường hoạt động quản trị rủi ro, đảm bảo an toàn hoạt động để phát triển bền vững, đáp ứng quy định về các tỷ lệ an toàn hoạt động theo thông lệ;
- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát mọi hoạt động trong toàn hệ thống;
- Triển khai kế hoạch tổng thể đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn tiếp theo;
- Hội đồng Quản trị quyết tâm thực hiện tốt những mục tiêu đặt ra, đưa BIC phát triển bền vững, đảm bảo quyền lợi của các cổ đông.



05 QUẢN TRỊ CÔNG TY

62 Danh sách Hội đồng Quản trị
65 Tiểu Ban thuộc Hội đồng Quản trị
66 Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị
67 Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát

DANH SÁCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Ông **TRẦN XUÂN HOÀNG**
Chủ tịch

Ông Trần Xuân Hoàng đã có nhiều năm công tác tại Ngân hàng BIDV và giữ các vị trí quan trọng như: Phó Giám đốc Chi nhánh BIDV Gia Lai, Phó Giám đốc BIDV – Sở Giao dịch 2, Giám đốc Ban Tổ chức Cán bộ BIDV, Phó Tổng Giám đốc BIDV. Ông Hoàng cũng từng là thành viên Hội đồng Quản trị BIC trong giai đoạn từ ngày 09/09/2010 đến 04/11/2013.

Ông Trần Xuân Hoàng được Đại hội đồng cổ đông BIC bầu là thành viên HĐQT và được HĐQT BIC bầu là Chủ tịch từ ngày 19/04/2019.



Ông **RAMASWAMY ATHAPPAN**
Phó Chủ tịch

Ông Ramaswamy Athappan là một lãnh đạo có tiếng tăm trong ngành bảo hiểm với hơn 40 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực bảo hiểm và tài chính. Ông Athappan là Chủ tịch và Giám đốc điều hành của Fairfax Asia Ltd., Giám đốc điều hành của MSFCIL (trước đây là First Capital Insurance Ltd.), Chủ tịch của Singapore Reinsurance Corporation Limited và Chủ tịch Ủy ban của P.T. Asuransi Multi Artha Guna Tbk.

Ông Athappan đã giữ chức Phó chủ tịch của BIC kể từ ngày 29/01/2016.



Ông **TRẦN HOÀI AN**
Ủy viên

Ông Trần Hoài An gia nhập hệ thống BIC từ năm 2009 và đã từng điều hành xuất sắc các Công ty Bảo hiểm BIDV Bình Định và Công ty Bảo hiểm BIDV Hồ Chí Minh. Từ 1/4/2013, ông An giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc BIC kiêm nhiệm Giám đốc Công ty Bảo hiểm BIDV Hồ Chí Minh.

Ngày 31/10/2014, Hội đồng Quản trị BIC đã có Quyết định số 189/QĐ-HĐQT bổ nhiệm ông Trần Hoài An giữ chức vụ Tổng Giám đốc BIC từ ngày 01/11/2014. Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên BIC ngày 20/4/2015, ông Trần Hoài An được Đại hội đồng cổ đông BIC thống nhất bầu cử là thành viên Hội đồng Quản trị BIC. Với nỗ lực chỉ đạo điều hành hoạt động của BIC hoàn thành các chỉ tiêu được HĐQT và ĐHĐCĐ trong nhiệm kỳ 3 năm 2014-2017, ngày 25/10/2017, HĐQT BIC đã có quyết định số 099/QĐ-HĐQT bổ nhiệm lại ông Trần Hoài An ở cương vị TGĐ BIC, thời hạn bổ nhiệm lại là 5 năm.



Bà **PHẠM THỊ VÂN KHÁNH**
Ủy viên

Bà Khánh gia nhập hệ thống BIDV từ cuối năm 1999 và đã giữ nhiều vị trí quan trọng tại BIDV: Trưởng phòng Ban Đầu tư, Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Bất động sản BIDV, Phó Giám đốc Ban Khách hàng Doanh nghiệp Lớn.

Từ tháng 6/2015, bà Khánh được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Ban Khách hàng Doanh nghiệp Nhỏ và Vừa của BIDV.

Bà Phạm Thị Vân Khánh tham gia HĐQT BIC từ ngày 29/01/2016.



Bà **NGUYỄN THỊ NGỌC TÚ**
Ủy viên

Bà Tú gia nhập hệ thống BIDV từ năm 2001 và đã giữ nhiều vị trí quan trọng tại Ngân hàng BIDV như: Trưởng phòng Dịch vụ Khách hàng Doanh nghiệp 1 – Chi nhánh Sở Giao dịch BIDV, Giám đốc Phòng Giao dịch 10 – Chi nhánh Sở Giao dịch 1 BIDV, Trưởng phòng Tổ chức Nhân sự - Chi nhánh Sở Giao dịch 1 BIDV, Trưởng phòng Ban Phát triển Ngân hàng Bán lẻ BIDV.

Từ tháng 03/2018, Bà Tú được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Ban Phát triển Ngân hàng Bán lẻ của BIDV.

Bà Nguyễn Thị Ngọc Tú tham gia Hội đồng Quản trị BIC từ ngày 24/6/2020.



Ông **GOBINATH ARVIND ATHAPPAN**

Ủy viên

Ông Gobinath Athappan là Giám đốc điều hành của Công ty bảo hiểm Pacific Insurance Berhad tại Malaysia và Giám đốc vận hành của Fairfax Asia. Ông Gobi đã làm việc tại nhiều công ty của Fairfax Financial Holdings trong hơn 17 năm, bao gồm cả Tập đoàn Tái bảo hiểm Odyssey America ở Hoa Kỳ.

Gobi cũng là Giám đốc khu vực của MS First Capital Insurance Ltd. (trước đây là First Capital hiểm Limited) và là Phó chủ tịch của Công ty bảo hiểm Falcon Limited tại Hồng Kông.

Ông Gobi có bằng Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh của Học viện Công nghệ Massachusetts và bằng cử nhân Kỹ thuật Điện của Đại học Quốc gia Singapore.

Ông Gobi là thành viên Hội đồng Quản trị BIC từ ngày 29/01/2016.



Ông **NGUYỄN HUY TỰA**

Ủy viên độc lập

Ông Nguyễn Huy Tựa đã có hơn 30 năm kinh nghiệm công tác trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng. Ông Tựa từng giữ nhiều vị trí quan trọng tại Ngân hàng BIDV như: Phó Giám đốc Chi nhánh BIDV Thăng Long, Phó Giám đốc BIDV – Sở Giao dịch I, Giám đốc Ban Quản lý tín dụng, Giám đốc BIDV – Sở Giao dịch III, Thành viên Hội đồng Quản trị BIDV, Thành viên HĐQT kiêm Trưởng Ban Kiểm soát BIDV.

Ông Nguyễn Huy Tựa được bầu là thành viên HĐQT độc lập của BIC từ ngày 19/04/2019.



Ông **ĐẶNG THẾ VINH**

Ủy viên độc lập

Ông Đặng Thế Vinh đã có hơn 30 năm công tác trong lĩnh vực bảo hiểm và giữ các vị trí lãnh đạo tại Tổng Công ty Bảo hiểm Việt Nam, Công ty Liên doanh Bảo hiểm UIC, Tổng Công ty CP Bảo Minh, TCT CP Bảo hiểm Bưu Điện, TCT CP Tái Bảo hiểm Quốc gia Việt Nam.

Ông Đặng Thế Vinh được bầu là thành viên HĐQT độc lập của BIC từ ngày 19/04/2019.

TIỂU BAN THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

ỦY BAN ĐẦU TƯ BIC

Danh sách thành viên của Ủy ban Đầu tư

STT	THÀNH VIÊN	CHỨC VỤ
1	Ông Trần Xuân Hoàng	Chủ tịch Ủy ban Đầu tư
2	Ông Yi Sang	Phó Chủ tịch Ủy ban Đầu tư
3	Ông Trần Hoài An	Thành viên
4	Ông Nguyễn Huy Tựa	Thành viên
5	Ông Sam Chan	Thành viên

HOẠT ĐỘNG CỦA UỶ BAN ĐẦU TƯ NĂM 2020

Ủy ban Đầu tư đã họp 1 lần vào ngày 30/09/2020 với nội dung đánh giá kết quả 8 tháng 2020 và định hướng hoạt động các tháng còn lại năm 2020.



BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Trong năm 2020, Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ bằng hình thức họp trực tuyến online. Các cuộc họp Hội đồng quản trị do Chủ tịch Hội đồng quản trị chủ trì, thảo luận; các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các cuộc họp đầy đủ và có tinh thần trách nhiệm cao khi tham gia ý kiến các nội dung họp.

- HĐQT luôn bám sát định hướng của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, kiên định với mục tiêu hoạt động hiệu quả, triển khai các Nghị quyết thực hiện. Năm 2020, HĐQT đã tổ chức 4 kỳ họp, 37 lần lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản, ban hành 8 Nghị quyết và 107 Quyết định để quyết định các nội dung thuộc chức trách, nhiệm vụ của HĐQT trong công tác chỉ đạo, quản lý, giám sát các hoạt động của BIC.

Trong năm 2020, HĐQT BIC đã có 04 Phiên họp chính thức, tổng hợp tham dự của các thành viên như sau:

STT	Thành viên HĐQT	CHỨC VỤ	SỐ BUỔI HỌP THAM DỰ	TỶ LỆ	LÝ DO KHÔNG THAM DỰ
1	Trần Xuân Hoàng	Chủ tịch	04	75%	
2	Ramaswamy Athappan	Phó Chủ tịch	04	100%	
3	Trần Hoài An	Thành viên	04	100%	
4	Gobinath Athappan	Thành viên	04	100%	
5	Nguyễn Thị Ngọc Tú	Thành viên	03	75%	Chưa là thành viên HĐQT
6	Phạm Thị Vân Khánh	Thành viên	04	100%	
7	Nguyễn Huy Tựa	Thành viên	04	100%	
8	Đặng Thế Vinh	Thành viên	04	100%	

Các vấn đề phát sinh giữa các cuộc họp, HĐQT thực hiện trao đổi, xử lý thông qua hình thức lấy ý kiến bằng văn bản hoặc thông qua email và xác nhận lại tại phiên họp kế tiếp.

Hoạt động của các thành viên HĐQT độc lập: HĐQT BIC có 02 thành viên HĐQT độc lập là ông Nguyễn Huy Tựa và ông Đặng Thế Vinh, đây đều là 2 thành viên có nhiều kinh nghiệm công tác trong lĩnh vực tài chính - bảo hiểm. Trong năm 2020, 2 thành viên HĐQT độc lập này làm việc toàn thời gian tại BIC và thường xuyên đưa ra các ý kiến đóng góp nhanh chóng, hợp lý đối với các nội dung được xin ý kiến HĐQT. Ngoài ra ông Nguyễn Huy Tựa còn là thành viên tích cực của của Ủy Ban Đầu tư thuộc HĐQT BIC.

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

DANH SÁCH BAN KIỂM SOÁT



Bà **LẠI NGÂN GIANG**

Trưởng Ban

Bà Giang đã có nhiều năm công tác trong lĩnh vực bảo hiểm. Trước khi gia nhập BIC, bà Giang đã từng đảm nhận một số vị trí tại các Doanh nghiệp bảo hiểm lớn trên thị trường như: Phó Trưởng phòng Tài chính Kế toán Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện; Phó Giám đốc Ban Tài chính Kế toán Tổng Công ty Bảo hiểm Dầu khí Việt Nam. Trong hệ thống BIC, bà Giang đã trải qua các chức vụ: Phó Trưởng phòng Phòng Kiểm tra Nội bộ; Phó Trưởng phòng Phòng Tài chính Kế toán; Phó Giám đốc, Giám đốc Ban Tài chính Kế toán; Kế toán trưởng.

Từ ngày 10/04/2018, bà Lại Ngân Giang được bầu là thành viên Ban Kiểm soát BIC, giữ chức vụ Trưởng Ban Kiểm soát.



Bà **NGUYỄN THỊ THU THỦY**

Thành viên

Bà Thủy có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực ngân hàng, bảo hiểm. Trước khi gia nhập hệ thống BIC, bà Thủy đã có nhiều năm thực hiện công tác pháp chế tại Ngân hàng BIDV. Tại BIC, bà Thủy đã trải qua những chức vụ quan trọng như: Trưởng Phòng Khiếu nại bồi thường, Trưởng phòng Kiểm tra nội bộ Công ty Bảo hiểm BIDV, Giám đốc Ban Quản lý Rủi ro Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV.

Bà Thủy tham gia Ban Kiểm soát BIC từ ngày 24/6/2020.



Ông **ĐỖ VIỆT DŨNG**

Thành viên

Ông Dũng làm việc tại Ngân hàng BIDV từ năm 2008 và có nhiều kinh nghiệm trong công tác kiểm tra, giám sát. Hiện nay, ông Dũng là Phó Trưởng phòng Ban Kiểm tra Giám sát của BIDV.

Ông Dũng tham gia Ban Kiểm soát BIC từ ngày 24/6/2020.



Ông **RAVISHANKAR WICKNESWARAN**

Thành viên

Ông Ravishankar đã có nhiều năm kinh nghiệp trong lĩnh vực tài chính kế toán, đồng thời có bằng MBA, chứng chỉ ACCA, ACMA từ Anh quốc. Ông Ravishankar hiện đang giữ chức vụ Giám đốc Tài chính tại FairFirst Insurance Limited, công ty con của FairFax Châu Á tại Srilanka.

Ông Ravishankar Wickneswaran tham gia Ban Kiểm soát BIC từ ngày 24/6/2020.



Ông **OSITH RAMANATHAN**

Thành viên

Ông Osith đã có hơn 25 năm kinh nghiệm trong việc vận hành các tổ chức, bao gồm một công ty tư vấn đối với các khoản đầu tư khởi nghiệp liên quan tới lĩnh vực vận tải, một công ty tư vấn thương mại và xúc tiến đầu tư và một tập đoàn đầu tư tư nhân tập trung quản lý danh mục vốn niêm yết, thu nhập cố định và các tài sản đầu tư khác.

Ông Osith Ramanathan tham gia Ban Kiểm soát BIC từ ngày 29/01/2016.

HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA BAN KIỂM SOÁT ĐỐI VỚI CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA BIC

Với vai trò thay mặt cổ đông giám sát tình hình hoạt động của Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV, trong năm 2020, Ban Kiểm soát đã thực hiện đầy đủ các chức trách, nhiệm vụ theo dõi, kiểm tra, giám sát hoạt động quản trị, điều hành và các mặt hoạt động kinh doanh của Tổng Công ty được Đại hội đồng cổ đông phân công, cụ thể:

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên của Ban Kiểm soát, cử đại diện tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị.
- Giám sát công tác quản trị và điều hành của Hội đồng Quản trị và Tổng Giám đốc.
- Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông/Nghị quyết Hội đồng quản trị của Tổng giám đốc.
- Thẩm tra báo cáo tài chính độc lập hàng năm theo niên độ 06 tháng một lần.
- Định kỳ hàng quý, phân tích số liệu tài chính, đánh giá tính hợp lý, hợp pháp, trung thực và mức độ cẩn trọng trong công tác quản lý tài chính, đầu tư, điều hành kinh doanh và hạch toán, kế toán..., đề xuất các kiến nghị đến HĐQT và Ban điều hành.
- Bên cạnh việc thực hiện theo phương thức lấy ý kiến, trao đổi qua email giữa các thành viên Ban Kiểm soát giữa các kỳ họp, Ban Kiểm soát tổ chức các phiên họp tập trung 2 lần trong năm 2020. Các thành viên Ban Kiểm soát đều thực hiện đầy đủ, hoàn thành chức trách nhiệm vụ được giao, tham dự đầy đủ các phiên họp định kỳ, cùng tham gia thảo luận, biểu quyết thống nhất các vấn đề, nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát.

CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

Căn cứ Nghị quyết số 02/2020/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/06/2020 của Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV, năm 2020, ngân sách chi trả thù lao, phụ cấp cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt như sau:

THÙ LAO, PHỤ CẤP NĂM 2020 CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT

Đối với thành viên không chuyên trách: Tổng ngân sách chi trả thù lao, phụ cấp năm 2020 là 1.470.000 triệu VNĐ.
Đối với thành viên chuyên trách:
+ Trưởng Ban Kiểm soát: Mức lương tối đa không quá 63.000.000 VNĐ/tháng;
+ Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ: Mức lương tối đa không quá 45.600.000 VNĐ/tháng;
+ Thành viên Ban Kiểm toán nội bộ: Mức lương tối đa không quá 26.400.000 VNĐ/người/tháng;

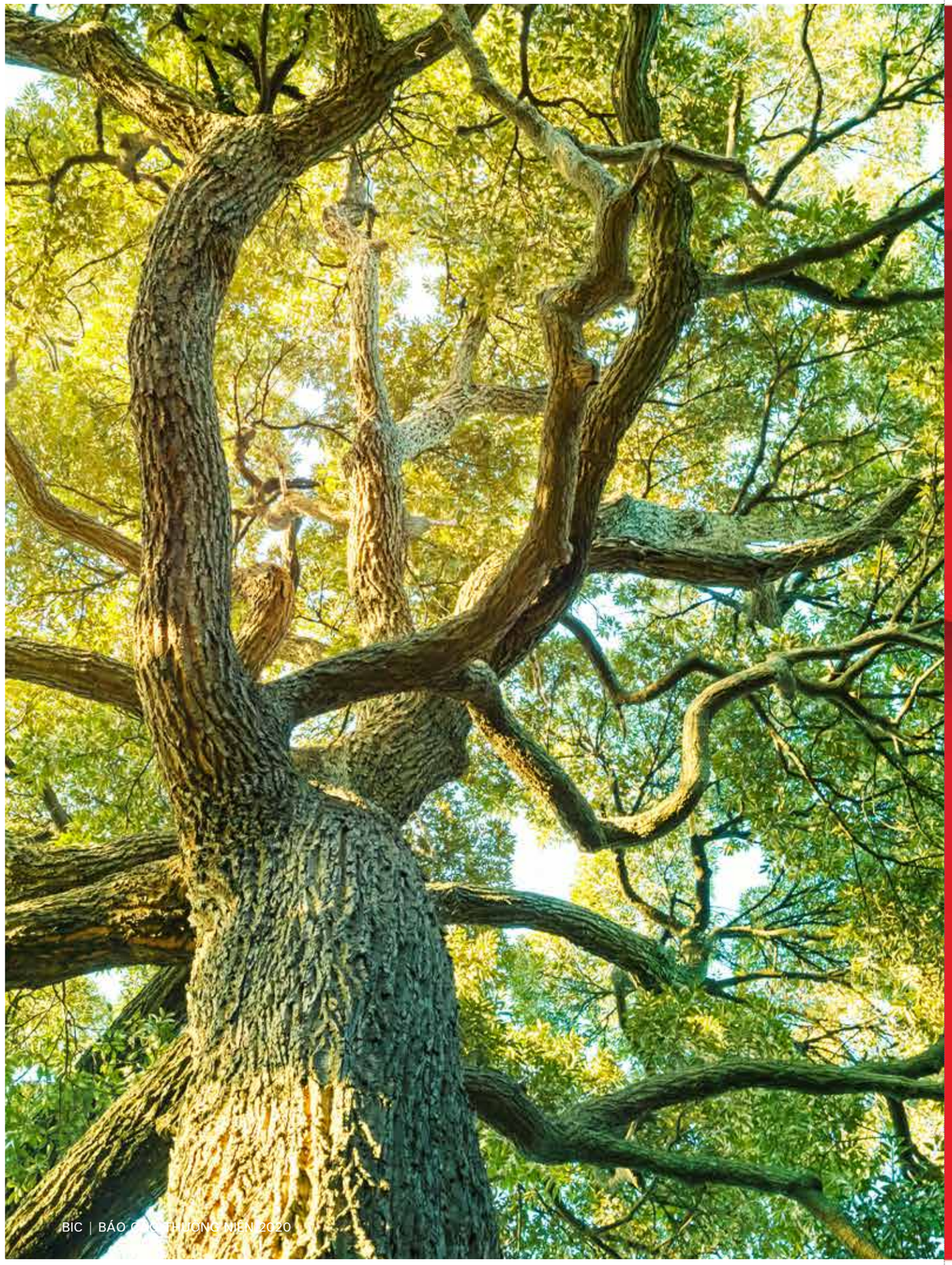
PHỤ CẤP HỌP

- Theo từng phiên họp định kỳ hoặc đột xuất do yêu cầu công việc Ban thư ký sẽ được hưởng thêm một mức phụ cấp tham gia họp cố định;
- Thành viên Ban Thư ký: 3 triệu đồng/lần họp.

CÁC GIAO DỊCH CỦA CỔ ĐÔNG NỘI BỘ

Năm 2020 không ghi nhận giao dịch nào của cổ đông nội bộ BIC.





06 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

72 **BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

Báo cáo kiểm toán độc lập
Bảng cân đối kế toán hợp nhất
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất

84 **BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG**

Báo cáo kiểm toán độc lập
Bảng cân đối kế toán riêng
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ riêng

BÁO CÁO
TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

Báo cáo kiểm toán độc lập

Bảng cân đối kế toán hợp nhất

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Số tham chiếu: 60755012/22068478-HN

KÍNH GỬI: CÁC CỔ ĐÔNG
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam và công ty con (sau đây gọi chung là "Tổng Công ty") được lập ngày 17 tháng 02 năm 2021 và được trình bày từ trang 6 đến trang 71, bao gồm bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo.

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng Công ty theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, các hướng dẫn kế toán áp dụng cho các doanh nghiệp bảo hiểm và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

TRÁCH NHIỆM CỦA KIỂM TOÁN VIÊN

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tổng Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tổng Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý KIẾN CỦA KIỂM TOÁN VIÊN

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Tổng Công ty và công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, các hướng dẫn kế toán áp dụng cho doanh nghiệp bảo hiểm và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam

Đặng Phương Hà
Phó Tổng Giám đốc
Số Giấy CNĐKHN Kiểm toán: 2400-2018-004-1

Hoàng Thị Hồng Minh
Kiểm toán viên
Số Giấy CNĐKHN Kiểm toán: 0761-2018-004-1

Hà Nội, Việt Nam. Ngày 17 tháng 02 năm 2021

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Ngày 31 tháng 12 năm 2020

Đơn vị tính: VND

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
100	**A. TÀI SẢN NGẮN HẠN**		**4.820.545.530.673**	**4.222.605.120.708**
110	**I. Tiền và các khoản tương đương tiền**	4	**98.047.858.360**	**119.341.101.387**
111	1. Tiền		98.047.858.360	119.341.101.387
120	**II. Đầu tư tài chính ngắn hạn**		**3.029.813.001.766**	**2.397.542.766.222**
121	1. Chứng khoán kinh doanh	5.1	351.090.546.949	173.269.998.094
122	2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	5.1	-	(2.223.992.662)
123	3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	5.2	2.678.722.454.817	2.226.496.760.790
130	**III. Các khoản phải thu ngắn hạn**	6	**545.312.455.032**	**421.236.925.076**
131	1. Phải thu của khách hàng		414.975.744.601	299.092.883.762
131.1	1.1. Phải thu về hợp đồng bảo hiểm		414.831.192.575	297.664.577.140
131.2	1.2. Phải thu khác của khách hàng		144.552.026	1.428.306.622
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn		189.241.029	415.132.233
136	3. Phải thu ngắn hạn khác		175.795.376.230	170.607.133.739
137	4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi		(45.647.906.828)	(48.878.224.658)
140	**IV. Hàng tồn kho**		**143.292.371**	**178.967.915**
141	1. Hàng tồn kho		143.292.371	178.967.915
150	**V. Tài sản ngắn hạn khác**		**161.652.784.759**	**137.694.069.865**
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn		161.214.771.059	137.457.830.510
151.1	1.1. Chi phí hoa hồng chưa phân bổ	7	157.335.387.372	134.772.159.808
151.2	1.2. Chi phí trả trước ngắn hạn khác		3.879.383.687	2.685.670.702
152	2. Thuế GTGT được khấu trừ		438.013.700	236.239.355
190	**VI. Tài sản tái bảo hiểm**	18.1	**985.576.138.385**	**1.146.611.290.243**
191	1. Dự phòng phí nhượng tái bảo hiểm		328.461.924.772	379.082.993.551
192	2. Dự phòng bồi thường nhượng tái bảo hiểm		657.114.213.613	767.528.296.692

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (tiếp theo)

Ngày 31 tháng 12 năm 2020

Đơn vị tính: VND

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
200	**B. TÀI SẢN DÀI HẠN**		**990.567.841.469**	**1.273.034.453.023**
210	**I. Các khoản phải thu dài hạn**		**34.341.555.491**	**35.308.659.703**
216	1. Phải thu dài hạn khác		34.341.555.491	35.308.659.703
216.1	1.1. Ký quỹ bảo hiểm	8	30.899.623.406	32.576.427.210
216.2	1.2. Phải thu dài hạn khác		3.441.932.085	2.732.232.493
220	**II. Tài sản cố định**		**19.031.148.957**	**18.187.604.518**
221	1. Tài sản cố định hữu hình	9	12.518.719.053	11.642.730.518
222	Nguyên giá		80.413.793.103	75.221.259.683
223	Giá trị hao mòn luỹ kế		(67.895.074.050)	(63.578.529.165)
227	2. Tài sản cố định vô hình	10	6.512.429.904	6.544.874.000
228	Nguyên giá		6.881.742.436	6.884.622.203
229	Giá trị hao mòn luỹ kế		(369.312.532)	(339.748.203)
250	**III. Đầu tư tài chính dài hạn**	5	**887.526.307.164**	**1.219.320.754.370**
253	1. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	5.3	75.907.370.000	75.907.370.000
254	2. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	5.3	(49.135.926.903)	(48.472.440.591)
255	3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	5.2	860.754.864.067	1.191.885.824.961
260	**IV. Tài sản dài hạn khác**		**49.668.829.857**	**217.434.432**
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	11	49.668.829.857	62.392.679
262	2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	31.3	-	155.041.753
270	**TỔNG CỘNG TÀI SẢN**		**5.811.113.372.142**	**5.495.639.573.731**

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (tiếp theo)

Ngày 31 tháng 12 năm 2020

Đơn vị tính: VND

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
300	**C. NỢ PHẢI TRẢ**		**3.393.495.394.383**	**3.254.354.777.149**
310	**I. Nợ ngắn hạn**		**3.391.039.529.179**	**3.253.471.513.199**
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	12	494.254.779.977	464.518.308.280
311.1	1.1. Phải trả về hợp đồng bảo hiểm		467.751.953.569	455.702.430.349
311.2	1.2. Phải trả khác cho người bán		26.502.826.408	8.815.877.931
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn		4.296.415.341	14.545.875.377
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	13	39.568.862.432	27.499.120.387
314	4. Phải trả người lao động		93.316.802.312	75.050.325.375
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	14	35.459.983.163	60.923.155.598
318	6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn		7.308.745.960	6.733.081.597
318.1	7. Doanh thu hoa hồng chưa được hưởng	15	64.682.158.624	78.423.568.876
319	8. Phải trả ngắn hạn khác	16	10.427.726.057	10.121.546.712
320	9. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn		-	17.910.873.317
321	10. Dự phòng phải trả ngắn hạn	17	38.809.232.553	-
322	11. Quỹ khen thưởng, phúc lợi		20.923.944.691	13.749.738.807
329	12. Dự phòng nghiệp vụ		2.581.990.878.069	2.483.995.918.873
329.1	12.1. Dự phòng phí bảo hiểm gốc và nhận tái bảo hiểm	18.1	1.477.996.269.481	1.350.290.922.859
329.2	12.2. Dự phòng bồi thường bảo hiểm gốc và nhận tái bảo hiểm	18.1	952.955.012.969	1.000.855.219.216
329.3	12.3. Dự phòng dao động lớn	18.2	151.039.595.619	132.849.776.798
330	**II. Nợ dài hạn**		2.455.865.204	883.263.950
337	1. Phải trả dài hạn khác	16	663.416.284	883.263.950
341	2. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả		1.792.448.920	-

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (tiếp theo)

Ngày 31 tháng 12 năm 2020

Đơn vị tính: VND

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
400	**D. VỐN CHỦ SỞ HỮU**		**2.417.617.977.759**	**2.241.284.796.582**
410	**I. Vốn chủ sở hữu**	**19**	**2.417.617.977.759**	**2.241.284.796.582**
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		1.172.768.950.000	1.172.768.950.000
411a	1.1. Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		1.172.768.950.000	1.172.768.950.000
412	2. Thặng dư vốn cổ phần		655.565.033.362	655.565.033.362
417	3. Chênh lệch tỷ giá hối đoái		14.241.703.026	5.445.075.699
418	4. Quỹ đầu tư phát triển		141.650.242.709	87.052.897.663
419	5. Quỹ dự trữ bắt buộc		76.036.986.348	62.101.796.413
421	6. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		330.497.250.012	233.270.939.417
421a	6.1. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước		50.548.480.966	40.271.489.223
421b	6.2. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay		279.948.769.046	192.999.450.194
429	7. Lợi ích của cổ đông không kiểm soát		26.857.812.302	25.080.104.028
440	**TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN**		**5.811.113.372.142**	**5.495.639.573.731**

Bà Kiều Thị Hồng Nhung
Chuyên viên
Ban Kế toán

Bà Nguyễn Thanh Mai
Phó Giám đốc phụ trách
Ban Kế toán

Ông Trần Hoài An
Tổng Giám đốc

Hà Nội, Việt Nam. Ngày 17 tháng 02 năm 2021

PHẦN I – BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH RIÊNG TỔNG HỢP

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

Đơn vị tính: VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Năm nay	Năm trước
10	1.Doanh thu thuần hoạt động kinh doanh bảo hiểm	1.887.816.084.145	1.663.918.650.448
12	2. Doanh thu hoạt động tài chính	295.176.689.142	282.985.591.555
13	3. Thu nhập khác	683.135.165	905.591.628
20	4. Tổng chi phí hoạt động kinh doanh bảo hiểm	(1.368.840.898.262)	(1.282.815.006.635)
22	5. Chi phí hoạt động tài chính	(17.042.496.139)	(18.770.780.358)
23	6. Chi phí quản lý doanh nghiệp	(422.340.503.372)	(375.727.013.187)
24	7. Chi phí khác	(102.620.516)	(284.573.595)
50	**8. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=10+12+13+20+22+23+24)**	**375.349.390.163**	**270.212.459.856**
51	9. Chi phí thuế TNDN hiện hành	(75.748.994.579)	(57.557.759.334)
52	10. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	(1.947.490.673)	(1.337.848.536)
60	**11. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50+51+52)**	**297.652.904.911**	**211.316.851.986**
61	**12. Lợi ích của cổ đông không kiểm soát**	**3.377.071.987**	**229.255.152**
62	**13. Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ**	**294.275.832.924**	**211.087.596.834**
70	**14. Lãi cơ bản trên cổ phiếu**	**2.214**	**1.587**

PHẦN II – BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT THEO HOẠT ĐỘNG

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

Đơn vị tính: VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
01	**1.Doanh thu phí bảo hiểm (01 = 01.1 + 01.2 + 01.3)**	**20**	**2.595.732.192.807**	**2.359.484.052.897**
	Trong đó:			
01.1	- Phí bảo hiểm gốc		2.659.478.785.807	2.332.075.672.073
01.2	- Phí nhận tái bảo hiểm		92.203.739.201	104.784.449.421
01.3	- Tăng dự phòng phí bảo hiểm gốc và nhận tái bảo hiểm		(155.950.332.201)	(77.376.068.597)
02	**2.Phí nhượng tái bảo hiểm (02 = 02.1 + 02.2)**	**21**	**(908.309.831.786)**	**(900.604.623.730)**
	Trong đó:			
02.1	- Tổng phí nhượng tái bảo hiểm		(883.829.489.318)	(871.514.030.561)
02.2	- Giảm dự phòng phí nhượng tái bảo hiểm		(24.480.342.468)	(29.090.593.169)
03	**3. Doanh thu phí bảo hiểm thuần (03 = 01 + 02)**		**1.687.422.361.021**	**1.458.879.429.167**
04	**4. Hoa hồng nhượng tái bảo hiểm và doanh thu khác hoạt động kinh doanh bảo hiểm (04 = 04.1 + 04.2)**		**200.393.723.124**	**205.039.221.281**
	Trong đó:			
04.1	- Hoa hồng nhượng tái bảo hiểm	22	166.814.721.102	174.219.839.009
04.2	- Doanh thu khác hoạt động kinh doanh bảo hiểm	23	33.579.002.022	30.819.382.272
10	**5. Doanh thu thuần hoạt động kinh doanh bảo hiểm (10 = 03 + 04)**		**1.887.816.084.145**	**1.663.918.650.448**
11	**6. Chi bồi thường (11 = 11.1 + 11.2)**		**(1.077.011.779.383)**	**(953.507.585.097)**
	Trong đó:			
11.1	- Tổng chi bồi thường		(1.081.989.822.203)	(964.667.969.448)
11.2	- Các khoản giảm trừ		4.978.042.820	11.160.384.351
12	**7. Thu bồi thường nhượng tái bảo hiểm**		**573.245.947.375**	**358.465.342.348**
13	**8. Giảm/(tăng) dự phòng bồi thường bảo hiểm gốc và nhận tái bảo hiểm**		**37.600.470.968**	**(156.935.074.509)**
14	**9. (Giảm)/tăng dự phòng bồi thường nhượng tái bảo hiểm**		**(106.071.440.304)**	**132.286.112.006**
15	**10. Tổng chi bồi thường bảo hiểm (15 = 11 + 12 + 13 + 14)**	**24**	**(572.236.801.344)**	**(619.691.205.252)**
16	**11. Tăng dự phòng dao động lớn**	**17.2**	(18.683.418.796)	(15.644.275.230)

PHẦN II – BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT THEO HOẠT ĐỘNG

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020 (tiếp theo)

Đơn vị tính: VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
17	**12. Chi phí khác hoạt động kinh doanh bảo hiểm (17 = 17.1 + 17.2)**	**25**	**(777.920.678.122)**	**(647.479.526.153)**
	Trong đó:			
17.1	- Chi hoa hồng bảo hiểm		(228.636.744.309)	(201.144.256.440)
17.2	- Chi phí khác hoạt động kinh doanh bảo hiểm		(549.283.933.813)	(446.335.269.713)
18	**13. Tổng chi phí hoạt động kinh doanh bảo hiểm (18 = 15 + 16 + 17)**		**(1.368.840.898.262)**	**(1.282.815.006.635)**
19	**14. Lợi nhuận gộp hoạt động kinh doanh bảo hiểm (19 = 10 + 18)**		**518.975.185.883**	**381.103.643.813**
23	15. Doanh thu hoạt động tài chính	26	295.176.689.142	282.985.591.555
24	16. Chi phí hoạt động tài chính	27	(17.042.496.139)	(18.770.780.358)
25	**17. Lợi nhuận hoạt động tài chính (25 = 23 + 24)**		**278.134.193.003**	**264.214.811.197**
26	**18. Chi phí quản lý doanh nghiệp**	**28**	**(422.340.503.372)**	**(375.727.013.187)**
30	**19. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30 = 19 + 25 + 26)**		**374.768.875.514**	**269.591.441.823**
31	20. Thu nhập khác	29	683.135.165	905.591.628
32	21. Chi phí khác	30	(102.620.516)	(284.573.595)
40	**22. Lợi nhuận khác (40 = 31 + 32)**		**580.514.649**	**621.018.033**
50	**23. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)**		**375.349.390.163**	**270.212.459.856**
51	24. Chi phí thuế TNDN hiện hành	31.1	(75.748.994.579)	(57.557.759.334)
52	25. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	31.3	(1.947.490.673)	(1.337.848.536)
60	**26. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60 = 50 + 51 + 52)**		**297.652.904.911**	**211.316.851.986**
61	**27. Lợi ích của cổ đông không kiểm soát**		**3.377.071.987**	**229.255.152**
62	**28. Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ**		**294.275.832.924**	**211.087.596.834**
70	**29. Lãi cơ bản trên cổ phiếu**		**2.214**	**1.587**



Bà Kiều Thị Hồng Nhung
Chuyên viên
Ban Kế toán

Bà Nguyễn Thanh Mai
Phó Giám đốc phụ trách
Ban Kế toán

Ông Trần Hoài An
Tổng Giám đốc

Hà Nội, Việt Nam. Ngày 17 tháng 02 năm 2021

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

Đơn vị tính: VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
	I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
01	**Lợi nhuận trước thuế**		**375.349.390.163**	**270.212.459.856**
	Điều chỉnh cho các khoản:			
02	Khấu hao tài sản cố định		5.275.973.747	6.900.947.675
03	Các khoản dự phòng		254.239.286.874	160.259.786.673
04	Lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ		9.254.164.382	2.467.041.141
05	Lãi từ hoạt động đầu tư		(266.021.817.762)	(257.924.351.443)
06	Chi phí lãi vay		51.979.494	6.787.441
08	**Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động**		**378.148.976.898**	**181.922.671.343**
09	(Tăng)/giảm các khoản phải thu		(105.008.943.799)	59.712.111.869
10	Giảm hàng tồn kho		35.675.544	314.095.245
11	Tăng các khoản phải trả		33.650.385.394	5.837.010.784
12	Tăng chi phí trả trước		(73.565.152.072)	(11.291.386.266)
13	Tăng chứng khoán kinh doanh		(177.820.548.855)	(64.392.624.150)
14	Tiền lãi vay đã trả		(51.979.494)	(6.787.441)
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	13	(63.418.798.589)	(59.023.511.613)
17	Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(27.485.794.116)	(25.593.110.777)
20	**Lưu chuyển tiền thuần (sử dụng vào)/từ hoạt động kinh doanh**		**(35.516.179.089)**	**87.478.468.994**

Đơn vị tính: VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
	II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
21	Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác		(502.342.573)	(1.242.600.000)
22	Tiền thu thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác		19.086.520	23.393.283
23	Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác/Tiền chi đầu tư vốn vào đơn vị khác		(3.292.165.192.456)	(4.883.690.054.522)
24	Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác		3.162.678.923.400	4.640.121.964.464
27	Tiền lãi, cổ tức và lợi nhuận được chia		255.311.016.985	242.973.179.724
30	**Lưu chuyển tiền thuần từ/(sử dụng vào) hoạt động đầu tư**		**125.341.491.876**	**(1.814.117.051)**

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT (tiếp theo)
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

Đơn vị tính: VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
	III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
33	Tiền thu từ đi vay		-	17.910.873.317
34	Tiền trả nợ gốc vay		(17.910.873.317)	-
36	Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu		(94.010.580.506)	(85.051.154.064)
40	**Lưu chuyển tiền thuần sử dụng vào hoạt động tài chính**		**(111.921.453.823)**	**(67.140.280.747)**
50	**Lưu chuyển tiền thuần trong năm**		**(22.096.141.036)**	**18.524.071.196**
60	**Tiền và tương đương tiền đầu năm**		**119.341.101.387**	**99.928.524.532**
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi		802.898.009	888.505.659
70	**Tiền và tương đương tiền cuối năm**	4	**98.047.858.360**	**119.341.101.387**

Bà Kiều Thị Hồng Nhung
Chuyên viên
Ban Kế toán

Bà Nguyễn Thanh Mai
Phó Giám đốc phụ trách
Ban Kế toán

Ông Trần Hoài An
Tổng Giám đốc

Hà Nội, Việt Nam. Ngày 17 tháng 02 năm 2021

BÁO CÁO
TÀI CHÍNH RIÊNG

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

Báo cáo kiểm toán độc lập

Bảng cân đối kế toán riêng

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ riêng



BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Số tham chiếu: 60755012/22068478

KÍNH GỬI: CÁC CỔ ĐÔNG
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính riêng kèm theo của Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam ("Tổng Công ty") được lập ngày 17 tháng 02 năm 2021 và được trình bày từ trang 6 đến trang 69, bao gồm bảng cân đối kế toán riêng tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng và báo cáo lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính riêng kèm theo.

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính riêng của Tổng Công ty theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, các hướng dẫn kế toán áp dụng cho các doanh nghiệp bảo hiểm và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

TRÁCH NHIỆM CỦA KIỂM TOÁN VIÊN

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính riêng dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính riêng của Tổng Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính riêng. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tổng Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tổng Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính riêng.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý KIẾN CỦA KIỂM TOÁN VIÊN

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính riêng của Tổng Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh riêng và tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, các hướng dẫn kế toán áp dụng cho doanh nghiệp bảo hiểm và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam

CÔNG TY TNHH ERNST & YOUNG VIỆT NAM CHI NHÁNH HÀ NỘI

Đặng Phương Hà
Phó Tổng Giám đốc
Số Giấy CNĐKHN Kiểm toán: 2400-2018-004-1

Hoàng Thị Hồng Minh
Kiểm toán viên
Số Giấy CNĐKHN Kiểm toán: 0761-2018-004-1

Hà Nội, Việt Nam. Ngày 17 tháng 02 năm 2021

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG

Ngày 31 tháng 12 năm 2020

Đơn vị tính: VND

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
100	**A. TÀI SẢN NGẮN HẠN**		**4.648.148.067.589**	**3.980.183.086.814**
110	**I. Tiền và các khoản tương đương tiền**	4	**95.821.711.569**	**105.692.923.157**
111	1. Tiền		95.821.711.569	105.692.923.157
120	**II. Đầu tư tài chính ngắn hạn**		**3.007.606.416.604**	**2.313.523.032.684**
121	1. Chứng khoán kinh doanh	5.1	350.606.416.604	172.747.025.346
122	2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	5.1	-	(2.223.992.662)
123	3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	5.2	2.657.000.000.000	2.143.000.000.000
130	**III. Các khoản phải thu ngắn hạn**	6	**509.628.447.424**	**447.498.739.683**
131	1. Phải thu của khách hàng		400.733.322.672	355.871.591.548
131.1	1.1. Phải thu về hợp đồng bảo hiểm		400.733.322.672	355.871.591.548
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn		189.241.029	415.132.233
136	3. Phải thu ngắn hạn khác		154.789.713.221	143.386.197.633
137	4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi		(46.083.829.498)	(52.174.181.731)
150	**V. Tài sản ngắn hạn khác**		**160.402.934.930**	**134.239.679.604**
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn		160.282.553.180	134.086.542.097
151.1	1.1. Chi phí hoa hồng chưa phân bổ	7	156.946.075.745	132.160.431.106
151.2	1.2. Chi phí trả trước ngắn hạn		3.336.477.435	1.926.110.991
152	2. Thuế GTGT được khấu trừ		120.381.750	153.137.507
190	**VI. Tài sản tái bảo hiểm**	18.1	**874.688.557.062**	**979.228.711.686**
191	1. Dự phòng phí nhượng tái bảo hiểm		269.556.932.841	296.423.877.119
192	2. Dự phòng bồi thường nhượng tái bảo hiểm		605.131.624.221	682.804.834.567

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG (tiếp theo)

Ngày 31 tháng 12 năm 2020

Đơn vị tính: VND

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
200	**B. TÀI SẢN DÀI HẠN**		**923.975.486.226**	**1.254.383.553.837**
210	**I. Các khoản phải thu dài hạn**		**13.441.932.085**	**12.732.232.493**
216	1. Phải thu dài hạn khác		13.441.932.085	12.732.232.493
216.1	1.1. Ký quỹ bảo hiểm	8	10.000.000.000	10.000.000.000
216.2	1.2. Phải thu dài hạn khác		3.441.932.085	2.732.232.493
220	**II. Tài sản cố định**		**18.363.387.790**	**16.939.695.150**
221	1. Tài sản cố định hữu hình	9	11.863.387.790	10.433.594.228
222	Nguyên giá		67.908.794.489	61.736.226.489
223	Giá trị hao mòn luỹ kế		(56.045.406.699)	(51.302.632.261)
227	2. Tài sản cố định vô hình	10	6.500.000.000	6.506.100.922
228	Nguyên giá		6.845.849.125	6.845.849.125
229	Giá trị hao mòn luỹ kế		(345.849.125)	(339.748.203)
250	**III. Đầu tư tài chính dài hạn**		**842.501.336.494**	**1.224.494.191.762**
251	1. Đầu tư vào công ty con	5.3	34.660.020.000	34.660.020.000
253	2. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	5.3	75.907.370.000	75.907.370.000
254	3. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	5.3	(49.135.926.903)	(48.472.440.591)
255	4. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	5.2	781.069.873.397	1.162.399.242.353
260	**IV. Tài sản dài hạn khác**		**49.668.829.857**	**217.434.432**
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	11	49.668.829.857	62.392.679
262	2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	31.3	-	155.041.753
270	**TỔNG TÀI SẢN**		**5.572.123.553.815**	**5.234.566.640.651**

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG (tiếp theo)

Ngày 31 tháng 12 năm 2020

Đơn vị tính: VND

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
300	**C. NỢ PHẢI TRẢ**		**3.213.814.817.719**	**3.036.226.224.358**
310	**I. Nợ ngắn hạn**		**3.211.358.952.515**	**3.035.342.960.408**
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	12	478.816.439.827	481.173.201.689
311.1	1.1. Phải trả về hợp đồng bảo hiểm		452.313.613.419	472.357.323.758
311.2	1.2. Phải trả khác cho người bán		26.502.826.408	8.815.877.931
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn		1.149.480.393	1.367.221.954
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	13	35.310.150.487	27.589.250.188
314	4. Phải trả người lao động		92.861.943.745	74.427.362.162
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	14	34.756.051.959	59.300.154.347
318	6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn		7.308.745.960	6.733.081.597
318.1	7. Doanh thu hoa hồng chưa được hưởng	15	62.201.439.383	73.978.709.612
319	8. Phải trả ngắn hạn khác	16	10.421.831.125	10.106.535.833
320	9. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn		-	10.000.000.000
321	10. Dự phòng phải trả ngắn hạn	17	38.809.232.553	-
322	11. Quỹ khen thưởng, phúc lợi		20.923.944.691	13.749.738.807
329	12. Dự phòng nghiệp vụ		2.428.799.692.392	2.276.917.704.219
329.1	12.1. Dự phòng phí bảo hiểm gốc và nhận tái bảo hiểm	18.1	1.387.879.339.204	1.240.970.454.937
329.2	12.2. Dự phòng bồi thường bảo hiểm gốc và nhận tái bảo hiểm	18.1	898.144.997.348	911.318.938.685
329.3	12.3. Dự phòng dao động lớn	18.2	142.775.355.840	124.628.310.597
330	**II. Nợ dài hạn**		**2.455.865.204**	883.263.950
337	1. Phải trả dài hạn khác	16	663.416.284	883.263.950
341	2.Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	31.3	1.792.448.920	-

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG (tiếp theo)

Ngày 31 tháng 12 năm 2020

Đơn vị tính: VND

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
400	**D. VỐN CHỦ SỞ HỮU**		**2.358.308.736.096**	**2.198.340.416.293**
410	**I. Vốn chủ sở hữu**	**19**	**2.358.308.736.096**	**2.198.340.416.293**
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		1.172.768.950.000	1.172.768.950.000
411a	1.1. Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		1.172.768.950.000	1.172.768.950.000
412	2. Thặng dư vốn cổ phần		655.565.033.362	655.565.033.362
418	3. Quỹ đầu tư phát triển		141.650.242.709	87.052.897.663
419	4. Quỹ dự trữ bắt buộc		69.435.165.084	55.012.673.294
421	5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		318.889.344.941	227.940.861.974
421a	5.1. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước		44.862.000.928	41.241.520.317
421b	5.2. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay		274.027.344.013	186.699.341.657
440	**TỔNG NGUỒN VỐN**		**5.572.123.553.815**	**5.234.566.640.651**



Bà Kiều Thị Hồng Nhung	**Bà Nguyễn Thanh Mai**	**Ông Trần Hoài An**
Chuyên viên	Phó Giám đốc phụ trách	Tổng Giám đốc
Ban Kế toán	Ban Kế toán	

Hà Nội, Việt Nam. Ngày 17 tháng 02 năm 2021

PHẦN I – BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH RIÊNG TỔNG HỢP

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

Đơn vị tính: VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Năm nay	Năm trước
10	1.Doanh thu thuần hoạt động kinh doanh bảo hiểm	1.828.061.579.277	1.606.975.238.999
12	2. Doanh thu hoạt động tài chính	276.255.341.529	258.943.189.407
13	3. Thu nhập khác	450.373.555	655.679.193
20	4. Tổng chi phí hoạt động kinh doanh bảo hiểm	(1.334.117.548.301)	(1.241.004.719.323)
22	5. Chi phí hoạt động tài chính	(7.688.136.916)	(4.950.920.409)
23	6. Chi phí quản lý doanh nghiệp	(399.156.568.574)	(358.435.558.678)
24	7. Chi phí khác	(70.991.959)	(261.357.978)
50	**8. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=10+12+13+20+22+23+24)**	**363.734.048.611**	**261.921.551.211**
51	9. Chi phí thuế TNDN hiện hành	(73.336.722.135)	(56.290.833.494)
52	10. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	(1.947.490.673)	(1.337.848.536)
60	**11. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50+51+52)**	**288.449.835.803**	**204.292.869.181**

PHẦN II – BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH RIÊNG THEO HOẠT ĐỘNG

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

Đơn vị tính: VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
01	**1.Doanh thu phí bảo hiểm (01 = 01.1 + 01.2 + 01.3)**	**20**	**2.381.933.438.791**	2.139.177.998.041
	Trong đó:			
01.1	- Phí bảo hiểm gốc		2.362.704.958.000	2.013.138.230.408
01.2	- Phí nhận tái bảo hiểm		166.137.365.058	209.697.417.783
01.3	- Tăng dự phòng phí bảo hiểm gốc và nhận tái bảo hiểm		(146.908.884.267)	(83.657.650.150)
02	**2.Phí nhượng tái bảo hiểm (02 = 02.1 + 02.2)**	**21**	**(741.004.743.072)**	(723.652.876.289)
	Trong đó:			
02.1	- Tổng phí nhượng tái bảo hiểm		(714.137.798.794)	(699.400.696.823)
02.2	- Giảm dự phòng phí nhượng tái bảo hiểm		(26.866.944.278)	(24.252.179.466)
03	**3. Doanh thu phí bảo hiểm thuần (03 = 01 + 02)**		**1.640.928.695.719**	1.415.525.121.752
04	**4. Hoa hồng nhượng tái bảo hiểm và doanh thu khác hoạt động kinh doanh bảo hiểm (04 = 04.1 + 04.2)**		**187.132.883.558**	191.450.117.247
	Trong đó:			
04.1	- Hoa hồng nhượng tái bảo hiểm	22	154.251.653.080	162.823.323.733
04.2	- Doanh thu khác hoạt động kinh doanh bảo hiểm	23	32.881.230.478	28.626.793.514
10	**5. Doanh thu thuần hoạt động kinh doanh bảo hiểm (10 = 03 + 04)**		**1.828.061.579.277**	**1.606.975.238.999**
11	**6. Chi bồi thường (11 = 11.1 + 11.2)**		**(1.048.360.133.535)**	**(937.803.248.940)**
	Trong đó:			
11.1	- Tổng chi bồi thường		(1.053.338.176.355)	(948.963.633.291)
11.2	- Các khoản giảm trừ		4.978.042.820	11.160.384.351
12	**7. Thu bồi thường nhượng tái bảo hiểm**		553.797.823.684	357.568.231.784
13	**8. Giảm/(tăng) dự phòng bồi thường bảo hiểm gốc và nhận tái bảo hiểm**		13.173.941.337	(67.701.949.601)
14	**9. (Giảm)/tăng dự phòng bồi thường nhượng tái bảo hiểm**		(77.673.210.346)	47.859.552.718
15	**10. Tổng chi bồi thường bảo hiểm (15 = 11 + 12 + 13 + 14)**	**24**	**(559.061.578.860)**	**(600.077.414.039)**
16	**11. Tăng dự phòng dao động lớn**	**18.2**	**(18.147.045.243)**	**(15.234.349.514)**

PHẦN II – BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH RIÊNG THEO HOẠT ĐỘNG

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020 (tiếp theo)

Đơn vị tính: VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
17	**12. Chi phí khác hoạt động kinh doanh bảo hiểm (17 = 17.1 + 17.2)**	**25**	**(756.908.924.198)**	**(625.692.955.770)**
	Trong đó:			
17.1	- Chi hoa hồng bảo hiểm		(222.325.148.859)	(198.110.717.401)
17.2	- Chi phí khác hoạt động kinh doanh bảo hiểm		(534.583.775.339)	(427.582.238.369)
18	**13. Tổng chi phí hoạt động kinh doanh bảo hiểm (18 = 15 + 16 + 17)**		**(1.334.117.548.301)**	**(1.241.004.719.323)**
19	**14. Lợi nhuận gộp hoạt động kinh doanh bảo hiểm (19 = 10 + 18)**		**493.944.030.976**	**365.970.519.676**
23	15. Doanh thu hoạt động tài chính	26	276.255.341.529	258.943.189.407
24	16. Chi phí hoạt động tài chính	27	(7.688.136.916)	(4.950.920.409)
25	**17. Lợi nhuận hoạt động tài chính (25 = 23 + 24)**		**268.567.204.613**	**253.992.268.998**
26	**18. Chi phí quản lý doanh nghiệp**	**28**	**(399.156.568.574)**	**(358.435.558.678)**
30	**19. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30 = 19 + 25 + 26)**		**363.354.667.015**	**261.527.229.996**
31	20. Thu nhập khác	29	450.373.555	655.679.193
32	21. Chi phí khác	30	(70.991.959)	(261.357.978)
40	**22. Lợi nhuận khác (40 = 31 + 32)**		**379.381.596**	**394.321.215**
50	**23. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)**		**363.734.048.611**	**261.921.551.211**
51	24. Chi phí thuế TNDN hiện hành	31.1	(73.336.722.135)	(56.290.833.494)
52	25. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	31.3	(1.947.490.673)	(1.337.848.536)
60	**26. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60 = 50 + 51 + 52)**		**288.449.835.803**	**204.292.869.181**



Bà Kiều Thị Hồng Nhung	Bà Nguyễn Thanh Mai	Ông Trần Hoài An
Chuyên viên	Phó Giám đốc phụ trách	Tổng Giám đốc
Ban Kế toán	Ban Kế toán	

Hà Nội, Việt Nam. Ngày 17 tháng 02 năm 2021

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ RIÊNG

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

Đơn vị tính: VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
	I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
01	**Lợi nhuận trước thuế**		**363.734.048.611**	**261.921.551.211**
	Điều chỉnh cho các khoản:			
02	Khấu hao tài sản cố định		4.748.875.360	5.805.279.146
03	Các khoản dự phòng		248.771.284.214	156.412.416.446
04	Lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ		(3.583.270.076)	2.430.070.411
05	Lãi từ hoạt động đầu tư		(257.350.105.718)	(252.541.336.220)
06	Chi phí lãi vay		4.438.356	1.198.356
08	**Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động**		**356.325.270.747**	**174.029.179.350**
09	(Tăng)/giảm các khoản phải thu		(40.314.537.989)	26.399.852.338
10	Giảm hàng tồn kho		-	146.828.992
11	Tăng các khoản phải trả		9.819.633.747	56.113.429.855
12	Tăng chi phí trả trước		(75.769.692.504)	(12.095.788.642)
13	Tăng chứng khoán kinh doanh		(177.859.391.258)	(64.360.717.002)
14	Tiền lãi vay đã trả		(4.438.356)	(1.198.356)
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	13	(61.444.426.124)	(56.758.745.805)
17	Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(27.485.794.116)	(25.593.110.777)
20	**Lưu chuyển tiền thuần (sử dụng vào)/từ hoạt động kinh doanh**		**(16.733.375.853)**	**97.879.729.953**

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ RIÊNG (tiếp theo)

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

Đơn vị tính: VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
	II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
21	Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác		(467.857.500)	(1.242.600.000)
22	Tiền thu thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác		15.460.502	23.393.283
23	Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác/Tiền chi đầu tư vốn vào đơn vị khác		(3.120.543.581.864)	(4.765.510.719.639)
24	Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác		2.987.872.950.820	4.545.490.507.705
27	Tiền lãi, cổ tức và lợi nhuận được chia		242.967.544.502	241.862.309.869
30	**Lưu chuyển tiền thuần từ/(sử dụng vào) hoạt động đầu tư**		**109.844.516.460**	**20.622.891.218**

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ RIÊNG (tiếp theo)

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

Đơn vị tính: VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
	III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
33	Tiền thu từ đi vay		-	10.000.000.000
34	Tiền trả nợ gốc vay		(10.000.000.000)	-
36	Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu		(93.784.109.600)	(82.090.983.900)
40	**Lưu chuyển tiền thuần sử dụng vào hoạt động tài chính**		**(103.784.109.600)**	**(72.090.983.900)**
50	**Lưu chuyển tiền thuần trong năm**		**(10.672.968.993)**	**46.411.637.271**
60	**Tiền và tương đương tiền đầu năm**		**105.692.923.157**	**58.406.605.294**
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi		801.757.405	874.680.592
70	**Tiền và tương đương tiền cuối năm**	**4**	95.821.711.569	105.692.923.157



Bà Kiều Thị Hồng Nhung
Chuyên viên
Ban Kế toán

Bà Nguyễn Thanh Mai
Phó Giám đốc phụ trách
Ban Kế toán

Ông Trần Hoài An
Tổng Giám đốc

Hà Nội, Việt Nam. Ngày 17 tháng 02 năm 2021